NĂM THỨ NĂM SỐ 134

Số 205 0$06

CHÚA-NHỰT 18 THÁNG HAI 19 NOVEMBRE 1934

# Bước mới năm

Chủ-nhiệm : NGUYỄN-PHAN-LONG

BÁO-QUÁN VÀ TÒA SOAN
72 Rue Lagrandière — Dây thép nói số 696

Quản-lý : NGUYỄN-VĂN-SÂM

GIÁ BÁO

| | |
|---|---|
| MỘT NĂM | 12$00 |
| SÁU THÁNG | 7 00 |
| BA THÁNG | 3 50 |
| MỖI THÁNG | 1 20 |
| MỖI SỐ | 0 06 |

LEGAL
INDOCHINE
N° 1447

BẠT ĐƯỜNG SỮA HIỆU NESTLÉ
SOCIÉTÉ CONSTRUCTRICE NESTLÉ
Fournisseur du Roi
NESTLÉ (F)
PARIS

HẢI-NGOẠI CHÁNH-ĐÀM

## Cái chơn-tướng của vụ ám-sát vua ALEXANDRE

Ngày 28 tháng 6 năm 1914, ở thành Serajevo, hoàng tử nước Áo tên là François Ferdinand bị một người học sanh ám-sát. Đặt bằng tức thời nổi cơn sóng gió, một cuộc huyết-chiến lan ra khắp thế giới và dây dưa tới bốn năm trường, làm thiệt gần mười triệu nhơn mạng.

Ngày 9 tháng 10 năm 1934, ở hải cảng Marseille, lại có một tên thợ bắn chết vua Alexandre 1er, lòng ghen ghét của các nhơn-chủng ở Âu-châu bỗng bóng nổi lên như một ngọn lửa dữ tợn, cái không khí ở hoàn cầu bây giờ nặng nề, đầy những luồng điện, không khác gì cái không khí của một ngày viêm-nhiệt sắp có cơn giông tố vậy.

Tên thợ nầy, tên học trò kia, nguồn gốc đều ở xứ Nam-tư lập phu (Yougoslavie). Vậy nước Nam-tư lập-phu là một nước như thế nào? Vì sao ở đó lại có nhiều việc ám mưu, lại có nhiều vụ sát-nhơn như vậy?

Nam-tư lập-phu là một nước mới thành-lập hồi năm 1918. Vào thế-kỷ 18, một phần còn sống dưới quyền bảo hộ của người Thổ, một phần sống dưới quyền bảo hộ của người Áo. Năm 1804, một đám nông dân nổi lên đánh lại đàn Thổ-nhĩ-kỳ ; 1830, họ lập thành một nước nhỏ có quyền tự trị. Năm 1912, nước ấy thoát lý bản ra vòng nô-lệ, diện tích được 48.300 km.2, số dân có 2.688.000. Năm 1913, sau một cuộc chiến đấu với các nước lân cận, diện tích tăng lên 87.300, dân số lên tới 4.550.000. Năm 1920, sau cuộc Âu-châu chiến tranh, diện tích tới 271.532 km2, dân số tới 12.017.923. Hiện tình nước Nam-tư lập-phu là như vầy :

| Tên các vùng | Diện tích | Số dân |
|---|---|---|
| Serbie | 87.000km2 | 4.456.000 |
| Hongrie du Sud | 41.000 | 2.675.000 |
| Bosnie | 51.000 | 1.898.000 |
| Monténégro | 14.000 | 435.000 |
| Dalmatie | 12.000 | 645.000 |
| Croatie | 42.000 | 2.000.000 |
| Slévoine | 21.000 | 1.600.000 |

Trong đó có nhiều giống; giống *slave* là giống chiếm đa số, giống *Germanique* có độ 500.000 giống *Magyar* có độ 472.000. Giống *Slave* lại có ba chi nhánh : chi *Serbe* chi *Croate* và chi *Slovéne*. Ba chi nầy vì đã lâu ăn ở xa cách nhau, nên ngôn ngữ, tôn giáo phong tục, tánh tình khác nhau nhiều.

Bởi vì quyền-lợi và cách sanh hoạt khác nhau nhiều, nên từ khi nước mới thành lập, nghĩa là từ năm 1918, nhân dân chia ra phe đảng. Trong trường kinh tế, trong trường chánh trị, trong trường giáo huấn, trong vòng cũng sự sống hàng ngày, các phe đảng kịch liệt công kích lẫn nhau. Công kích bằng lời nói, công kích bằng trái bom, súng lục, thuốc độc, âm mưu, ám sát. Ghét nhau nhứt là phe *Serbe* và phe *Croale*.

*Serbe* là phe đương có quyền thế. Nhà vua cai trị nước Nam tư lập phu bây giờ thuộc về họ *Obrénovitch* và thuộc về chi *Serbe*, nên thiên trọng về quyền lợi của giống *Serbe* hơn các giống khác. Nhứt là từ khi vua Alexandre 1er lên ngôi.

Vua Alexandre 1er xuất thân là một nhà binh, có tánh mạnh bạo, quả quyết, cương trực.

Từ khi lên ngôi, vua Alexandre 1er đem thi hành ngay cái chánh sách hợp nhứt. Các trường học đều dạy tiếng *Serbe*, các công sở đều dùng tiếng *Serbe*, các viên quan đều phải là người biết tiếng *Serbe*, các tòa án đều xử theo pháp-luật và phong thổ của người *Serbe*, các lễ nghi đều là lễ do theo lễ nghi cũ của dân *Serbe*. Muốn cho việc hợp nhứt chóng có hiệu quả, nên vua Alexandre 1er lại thâu hết các quyền hành vào trong một tay và nương tựa vào phái nhà binh. Ai phản-đối đã có ngục đường, ai phản đối kịch-liệt hơn nữa lại có hình biệt xử hay là hình xử trảm. Vua càng gắt gao bao nhiêu pháp-luật càng nghiêm-khắc bao nhiêu, sự phản đối lại càng kịch liệt thêm bấy nhiêu. Vì người *Croate* là dân sanh trưởng ở nơi rừng núi, tánh cứng như đá của núi, bạo tợn như thú của rừng.

Lãnh-tụ của phái *Croate* trước là ông Raditch. Ông Raditch bị bắn chết, ông Matchek đứng lên kế ; ông Matchek bị nhốt vào lao-ngục, hai ông lương-y Pavelitch và Perchitch ra đứng mũi chịu sào. Nhà vua muốn trừ đi, hai ông trốn ra ngoại - quốc, lập tờ báo « *báo của dân Croate* » trước in ở thành Vienne (nước Áo), sau in ở thành Berlin, (nước Đức) sau nầy in ở thành Genève, đề ngày ngày xúi giục anh-hùng ta tay giết kẻ cừu-địch.

Năm xưa đã có việc muốn ám sát ở thành Zagreb, do một người thợ tên là Oreb và học-sanh tên là Begovitch, nhưng việc không thành công, tên Oreb và tên Begovitch đều bị hành hình.

Tới năm nay lại có việc ám-sát vua Alexandre 1er ở thành Marseille là bởi những nguyên do như vầy. Louis Rouband năm ngoái có tới phông-vấn nhà lãnh-tụ Matchek, hỏi xem ông muốn những gì, Matchek trả lời : « Chúng tôi muốn những gì ? Chúng tôi muốn làm chủ ở nước chúng tôi » Báo giờ họ Obrénovitch còn theo đuổi cái chánh-sách hợp-nhứt cực-đoan, lôi e trong nước Nam-tư lập-phu còn nhiều bước khó khăn. Mỗi khi có một bước khó khăn, dân Serbe lại thường đổ lỗi cho dân Y, dân Đức, dân Hung có tham-dự vào, mà nếu một ngày kia dân-tình quá nóng tản-phá những nhà lãnh-sự của Ý, của Đức, thôi! có lẽ thành ra một việc lớn.

V. N.

## Chung quanh vấn-đề « xe đò »

Chắc chư độc-giả còn nhớ cái tin đã đăng trên tờ báo nầy nói về việc chánh-phủ cho đình sự thi hành luật lệ mới về xe đò đến 1er Janvier 1935.

Cái luật lệ mới ấy có thể làm thiệt hại cho cuộc làm ăn của các công chủ xe đò trong Nam ngoài Bắc, cho nên nhờ sự đình hưởn nầy mà họ dương tiên hiệp nhau để vận động kêu nài làm sao cho chánh-phủ sửa đổi lại cái luật lệ mới ấy, vì theo luật lệ mới thì các nhà bao thầu chở chuyên bằng xe hơi phải chịu thuế nặng nề một cách quá đáng.

Theo tin của một bạn đồng đây nghiệp langsa ở Hanoi thì mới quan Toàn-quyền đã ký đạo nghị-định cho lập, một ban ủy viên chuyện trách việc khảo cứu về cuộc chở chuyên trên đường bộ và về hai cái nghị định đề ngày 28 Novembre 1933 và 4 Juillet 1934.

Ban ủy viên nầy sẽ do viên Tổng-thọ-ký quan Toàn - quyền làm ủy-trưởng, có tổng thanh-tra sở tạo-tác lo việc làm lớ phúc bẩm, và gồm có một vị đại-biểu hoặc ông hội - trưởng Phòng Thương mãi Hanoi, ông Hội-trưởng Phòng Thương-mãi Haiphong, ông Hội-trưởng Phòng Thương mãi kiêm Canh-nông ở Tourane hay là những người thay mặt của mấy ông ấy hai nhà bao thầu cuộc chở chuyên xe đò, trong ấy có người Nam do Chánh-phủ Nam-kỳ cử, một quan viên của Chánh-phủ Nam-kỳ do quan Thông-đốc Nam kỳ cử.

Bạn ủy-viên nầy sẽ nhóm ở Saigon trong tuần tháng tới, hoặc vào lúc đại Hội-đồng kinh tế nhóm, hay sau lúc đại Hội-đồng nhóm.

## Trò đời...

ANH THẦY « CÒ »

*Anh-thầy « Cò » mà Đăng-Giang muốn nói đây không phải anh thầy có tàu, hay mấy chú xui nguyên giục bị làm đơn kiện cho người ta ở ngoài Bắc, mà cũng không phải mấy ông Tây đan Tây trắng ở ly cảnh sát, vì mấy ông nầy, người ta gọi là « ông cò ».*

*Đăng-Giang muốn nói anh thầy cò-rét-te (correcteur) ở các nhà in đó, nhưng xin kêu trồng là anh thầy « cò » cho gọn. và có lẽ rồi đây mấy tiếng ấy cũng sẽ được thông dụng vậy.*

*Cái nghề của anh thầy « cò » là nghề của anh sửa bài.— xin nhớ rằng sửa bài mà ăn-công vira sắp xong. - ở các nhà in, nhà báo.*

*Ở xứ mình, phần đông mấy anh thầy « cò » chỉ là người biết đọc, chớ không cần phải biết « viết », — tiếng « viết » đây xin hiểu theo nghĩa Tây.— vì các nhà in nhà báo dùng những người như vậy để có thể trả tiền lương nhẹ.*

*Thế mà có một lần anh thầy « cò » của đôi nhà báo lại « mượn hơi » để đến đâu cũng tự xưng mình làm báo nhà, làm báo nọ.*

*Lại có lí anh thầy « cò » khác, sức học không có bao nhiêu, chớ khi sửa bài không chịu coi bài cái. cứ tự liệu thêm bớt sửa đổi làm cho sai bết hết. khiến người viết văn đến khi đọc lại bài mình đã in ra phải xung gan phát dóa.*

*Có đôi khi, một cái lỗi là lỗi của anh thầy « cò » của thầy mà độc giả lại nghĩ cho tác giả viết bậy cái ấy mới là lỗi nghiệp cho tác giả chớ!*

*Ai có từng trải trong làng văn, chắc đã thấy nhiều cái trường-hợp như vậy.*

*Đây xin nói mấy thầy « cò » ở xứ người ta. Như ở Pháp, mấy anh cò-rét-te đều là người có học lực, lại họ không sánh được với những tay kiện tướng trong làng văn làng báo, chớ họ cũng vẫn là người « đỏ xái ».*

*Có đôi khi, những nhà văn sĩ vì nghèo túng, mà sách thì viết chưa xong đã gởi dự các giải thưởng hay đề bán bản-quyền cho các nhà xuất bản, họ phải đi làm đỡ cái nghề cò-rét-te ở nhà báo hoặc nhà in nào đang kiếm tiền nuôi sống.*

*Những thầy cò-rét-te ở xứ người ta như vậy, có chỗ nào đáng phiền đáng trách đâu?*

*Độc giả đọc trong tờ phụ trương văn chương kỳ nầy, có bài kỹ thuật cái đặt sử của nhà văn sĩ Pháp là Paul Féval tiên sanh hồi thế kỷ thứ 19.*

*Féval vốn là người văn hay học giỏi, ban đầu xuất thân ra làm trạng sư, sau bỏ nghề đến Paris, bị nghèo túng nên tiên sanh xin vào làm thầy « cò » ở báo Nouvelliste trong một lúc. Trong khi tiên sanh làm nghề thầy « cò » ấy, tiên sanh vẫn thao luyện văn chương, vẽ sau tiên sanh trở nên một nhà viết báo, một nhà văn sĩ, mỗi ngày thính danh mỗi chói rạng trong văn giới, báo giới Pháp buổi đó.*

*Ở xứ mình, ta thử thấp đuốc tìm coi có một anh thầy « cò » nào như Paul Féval tiên sanh không?*

*Chắc là không « rơ ». Phải chi mấy ông văn sĩ « nửa mùa » ở đất Việt nầy chịu nhẫn nại đi đến các nhà in nhà báo xin làm thầy « cò » rồi nhơn đó mà lo học hỏi thêm mà lập luyện văn chương lần lần, thì may cho văn giới, báo giới nước nhà biết bao nhiêu!*

*Cái nầy, bạn họ lại không chịu vậy, họ đứng đuổi đất mà họ toan phóf mặt cái lên trên nóc nhà ba tầng, hèn chi họ bị rớt lọp đọp trở xuống như trái đưa thui rụng trong lúc bàn đêm...*

*Thậm chí có kẻ, dường đường là một ông chủ tờ báo hằng ngày, mà cầu tiếng Tây rất làm thường không hiểu, cảng bàn đu-phục. cảng đi giao thiệp đâu nầy đâu nọ. có lần ông chủ báo ta đến tự kiếm duệt kiếm ông Marquis nói chuyện. phải chạy đi kiếm một viên chức Annam trong tự ấy cập làm thông ngôn giùm cho mình.*

*Tội nghiệp thì thôi!*

*Thế mà độ rày, ông chủ báo ta đã lên mặt giỏi tiếng Pháp rồi.*

*Từ ngày Hội đồng quản hết nhóm đến nay ông chủ báo ta viết mấy bài « xã thuyết », đem những câu tiếng Tây của quan Thống đốc Pagès nhét trong bài của ông, không biết khi chép tại những câu tiếng Tây ấy, ông có chép được không hay là ông làm phiền đến tên lon ton quên của ông, thật Đăng-Giang sự nghĩ không ra nổi!*

*Có lần Đăng-Giang gặp ông đi xem đa banh, có người Tây trong hội C. S. A. chỉ chỗ ngồi cho ông bằng câu tiếng Tây rất dễ, mà ông lính quýnh như gà mất mẹ vậy.*

*Độc giả trông vào hạng người tự xưng là văn sĩ, được cái địa vị làm chủ báo ở xứ ta như vậy đó, rồi độc giả đọc chuyện nói ông Paul Féval làm thầy cò-rét-te, chắc độc giả sẽ cảng với Đăng-Giang mà hồ thảm cho... cho ai kia!*

ĐĂNG-GIANG

## Nói vẫn tắt với báo « Công-Luận »

Nhơn vì thấy một tờ báo quốc ám ở đây « bắt mối » được một câu nói của chánh phủ ở giữa hội đồng quản hạt đem ra ló trên mặt báo rằng : « Mấy ông hội đồng quản hạt là đại biểu của một số ít trong dân chúng » bèu có nhồi sọ quốc dân với những lời mơ hồ của họ, tôi mới viết bài trên tờ *Đuốc-Nhà-Nam* nầy nói về chế độ tuyển cử ở xứ ta.

Tôi vẫn lấy công tâm mà viết bài ấy để trả lời cho cái thuyết của chánh phủ không chịu nhìn nhận hội đồng quản hạt là kẻ thay mặt cho toàn thể dân Namkỳ.

Bỏ là cái thuyết mới của chánh phủ chớ riêng về phần chúng tôi thì bao giờ cũng nghĩ đến tất cả quyền lợi cũng toàn thể dân chúng mà làm cho trọn cái phận sự của người nghị viên luôn luôn.

Thế mà họ còn dựa theo thuyết của Chánh-phủ mà nói rằng chúng tôi không ưa gì cái chế độ phổ thông đầu phiếu là khác nữa.

Ưa hay không ưa, ai biết cho chúng tôi, chớ chúng tôi tưởng rằng đầu một ngày kia mà cái chế độ ấy có được xuất đầu lộ diện trên cõi đất nầy đi nữa, chưng tôi bà lại không còn được phần đông tin nhiệm như bây giờ hay sao?

Nhưng giữa lúc đôi tờ báo vì cuộc tuyển cử tới đây mà hùa nhau một phe để đề cái lẽ phải của chúng tôi, thì chúng tôi có cái lại cùng vô ích

Hôm nay sở dĩ tôi phải nói chuyện vắn tắt với báo *Công-Luận* là vì thấy báo ấy đem bài của tôi viết ra nói rồi cho tôi là kẻ công nấy nọ, thật là hồ đồ

## 90 vần còn duyên

Ở Adrosa, tại Bồ-đào-nha (*Portugal*) có mụ già thôn-quê đầu chất 90 tuổi mà mới dậy lại cho sở Bộ-đời hay rằng bà cụ làm lễ kết hôn với cậu nhà quê trẻ tuổi mới được 24 xuân thu.

Bà cụ nầy gả chồng mà không có con cháu gì cả nên lấy chồng để kiếm con thừa tự gia-tài.

hết sức. Bài của tôi viết đó là để nói chung về tất cả Hội-đồng quản-hạt mà người ta muốn cho là không đủ tư cách để làm việc, chớ tôi có nói riêng gì về phần tôi đâu.

Thế mà ông Tô-ngọc-Quang bên *Công-Luận* lại chỉ bẩm vào tôi mà nói, nói một cách hồn hào, nói một cách thiên kiến, gây nên một cuộc công kích vì tự tâm tư dục, nên tôi không cần đem xỉa làm chi.

Báo *Công-Luận* sao không nhớ hồi tháng Juillet 1934, nhơn nghe tôi bị chánh-phủ đôi vô làm việc lại, có viết ra câu nầy ?

« Mấy năm nay theo bài ông Hùi-quang-Chiêu và Nguyễn-phan-Long ở dưới bóng cờ của đảng Lập-Hiến, đóng một vai tuồng trong các nghị-trường Nam-kỳ, thật cũng có giúp ích cho quốc-gia xã-hội một độ việc, chớ cũng chẳng phải không ngu không ngớt như ai, nhưng không hiểu tại sao trong lúc nước nhà bị nạn kinh tế, đồng báo gặp cảnh khó tình nguy, ông Nguyễn-van-Sâm lại xin trở về giúp việc cho Chánh-phủ »

Mà hôm nay báo *Công-Luận* lại nói khác, như vậy tôi cón trái lời nhiều cho bài chê bai của *Công-Luận* làm chi nữa cho độc giả mất công đọc.

NGUYỄN-VĂN-SÂM

CUỘC PHÓNG-SỰ CỦA BÁO ĐUỐC-NHÀ-NAM

## Quan Toàn-quyền đi kinh-lý miền Hậu-Giang

(*Tiếp theo*)

### Nói chuyện nuôi heo

Giữa buổi chiều, chiếc Ca-nôt của quan Toàn-quyền chạy đến Bâu-chain, rồi lững thững trở về để xem rõ cảnh mùa màng thật hại, thì quan Thống-đốc chỉ cho mọi người xem tình cảnh của đám dân nghèo và nói rằng ; chúng ta cần phải lo chung hiệp cùng nhau để cứu vớt họ.

Khi bàn về sự chấn hưng các phương diện kinh lý trong nền kinh-tế Đông-Dương, thì quan Thống-đốc Pagès đề nghị rằng ; kiến « nuôi heo ». Ngài nói rằng : hiện nay, heo xứ ta vì bị đem ra các xứ ngoài như Java, Singapour bán hết, thành nghề nuôi heo bị tuyệt lạc. Theo ý kiến ngài thì hiện giờ nên mua heo giống thật tốt đem về lai giống heo ta để sau nầy có thể đem ra cạnh-tranh với heo các xứ ngoài mới được. Ngài định rằng ngài sẽ xin xuất ra một số tiền to mua các heo con giống tốt đem về phân phát cho đám dân thôn-quê, và ngài sẽ chỉ-biểu cách thức nuôi nấng, hàng sau nầy được kết quả mỉ mãn.

Ngài hiện nay đang tìm cách lo giải quyết vấn-đề ấy cho xong.

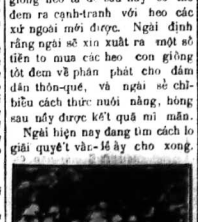

*M. Labarthe đắt hai quan thủ-hiến đi viếng sở đất của ông*

### Ở Soctrang ngày 13 Nov.

Ngày thứ ba 13 Novembre, hồi 6 giờ sáng quan Toàn-quyền cùng với quan Thống đốc Pagès và các viên quan sở tại dân viếng hội « Hậu giang Công-nghiệp giới » (domaine agricole de l'ouest). Lúc đầu phải đi xe hơi từ Cầnthơ đến Thốt-lai, đường đi hơn xa, xe phải chạy ngót 10 phút đồng hồ mới đến nơi bến đò Thốt lai. Từ đó phải qua bắc để đi xe hơi nữa. Đường đi rất xấu, đa nổi lồng

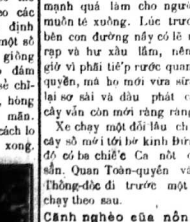

*Tại Vinhlong, quan Toàn quyền Robin gắn khnê bài cho một vị hương-chức*

chồng, nhiều khi xe nhảy lên mạnh quá làm cho người ngồi muốn té xuống. Lúc trước, hai bên con đường vẫn có lề rất rộm rạp và hư xấu lắm, nên hiện giờ vì phải tiếp rước quan Toàn-quyền, mà họ mới vừa sửa sang lại sơ sài và dâu phát cỏ chặt cây vắn còn mới ràng ràng.

Xe chạy một đổi lâu chừng 10 cây số mới tới bờ kinh Đứng nơi đó có ba chiếc Ca nôt đã chờ sẵn. Quan Toàn-quyền và quan Thống-đốc đi trước một chiếc chạy theo sau.

### Cảnh nghèo của nông-dân ở Thới-Lai

Trên một cái rạch rất nhỏ hẹp, nước đỏ ao, lục-bình trôi hai bên mấy chiếc ca-nôt chạy qua làm cho nước vỗ đội hai bên bờ.

Những nhà người ở theo hai bên bờ sông đều là nghèo khổ vô cùng. Cái xiêu, cái sụp, nóc vách trống lỗng, nước ngập vô tới trong làm cho người ở nhà phải lót vạt cao lên để ngồi. Ở trong nhà không khác nào ở dưới bùn lầy, cối nhà không có vạt hoặc vàng tốt cao lên, thì họ phải dành chịu ở dưới bùn lầy lộn với gà vịt. Có nhiều đứa trẻ lấy một cái cây đựng lên, rồi ngồi chồm xổm một nơi để ngó ra ngoài. Thấm thoát lúc Ca-nôt chạy ngang qua, sóng cắt mạnh quá, sự trôi đổ đất trong nhà, nên khi tàu gần chạy đến nơi mấy ông già lật đật bước ra kem niều lau cái khăp đựng nước của ông để trước sân. Cái nghèo khổ ở đây là một cái luật chung cho hết thảy nông-dân, không có một cái nhà nào mà ta gọi được là đủ ăn cả.

Tuy nhiên họ đều vui sự tiếp rước quan Toàn-quyền dường như là một cái lễ cùng tế lớn lao đáng trong hơn mọi việc cùng thần tế miễu nữa.

Trước một cái chòi, nóc bị vỡ, vách bị trống, cột bị xiêu, có để một cái bàn nhỏ, trải lên một tấm vải đỏ và để hai cái chưn đèn, đó như thế cũng gọi là để tiếp rước quan Toàn quyền đến cửa vớt sanh mạng lưỡng không phải, là một đều kỳ vọng nhỏ vậy. Khi nghe Ca nôt chạy rồi, có nhiều ông già ật đật mặc áo áo và đề che thân, chạy ra ngoài đường khoanh tay trước bàn, chớ Canôt quan Toàn quyền chạy đến họ mop xuống rất sâu để làm lễ.

Cái nghèo của họ nói ra không xiết, nhưng mấy cái nhà khổ hèn

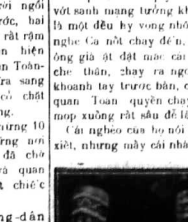

*Quan chủ tỉnh Vinhlong là ông Petit đi trước, kế ông Nicolai, quan Toàn-quyền ở trong nhà việc Vinhlong tiếp giả ra*

hết lam chó ai cũng phải cầm đầu ngồi-ngồi, lo nhẩy cao nhảy thấp để ngóc ngóc lên khỏi đất đen

(*Coi qua kỳ trang 8*)

MỘT CUỘC ĐIỀU-TRA

## TÌNH CẢNH CỦA ANH EM TÀI-XẾ và bán giấy của hãng xe điền

Đứng vào hạng lao-động trong xã-hội thường bị nhiều cái thiệt thòi, mà nhứt là hạng lao-động vô-sản lại càng bị thiệt thòi hơn nữa.

Cái kiếp sống của anh em lao động vô-sản trong xã-hội nầy chỉ là một kiếp sống đau đớn khổ sở, nuôi một bụng cơm là rơi một hột lệ.

Hôm nay chúng tôi xin nói đến thân phận các anh em Tài-xế và bán giấy xe Autobus.

Gần hai năm nay, xe autobus về tay công-ty xe điền chiếm độc-quyền. Những anh em tài-xế và bán giấy xe của xe Annam lúc trước đều bị sa - thải, trong đó hiện nay có một số được làm cho Công-ty xe điền tinh chứng đôi mươi người.

Công lại với số người cũ của Công-ty xe điền thì tất cả được gần 160 người có về tài xế và bán giấy.

Công-ty xe điền đối với anh em tài xế và bán giấy thế có vẻ gắt gao.

Tuy hằng đối đãi gắt gao mặc dầu các anh em vẫn phải chịu cúi đầu nín nhịn, để cho công-ty xe điền đề-đầu cách nào cũng cam tâm đặng mưu sự sống của gia-đình của anh em.

Cũng có một đôi người vì chịu không nổi với những sự gắt gao mà cượng lại, nhưng sau khi cượng lại là phải bị thất-nghiệp

Xe chạy phải đủ chuyến

Mỗi một chiếc xe Autobus một ngày đổi phiên nhau hai người Tài xế và bán giấy.

Chuyến thứ nhứt khởi đầu chạy từ 4 giờ sáng cho tới 12 giờ trưa. Tới đây thì thay một người Tài xế và bán giấy khác đang chạy chuyến thứ nhì từ 12 giờ tới 9 giờ tối.

Mỗi buổi, Công ty xe điền nhứt định con đường nào, chiếc xe nào phải chạy cho đủ bao nhiêu chuyến.

Tỷ dụ như con đường Saigon — Phú nhuận, mỗi một buổi một chiếc xe chạy phải chạy trên ba mươi chuyến. Không được chạy dưới số ấy.

May ra chiếc xe nào chạy được trên 30 chuyến, tiền nhiều đưa vào cho hãng thì khỏi bị cúp lương.

Hãng chiếc xe nào chạy hay mà dưới 30 chuyến thì thôi rồi, đề thầy trước, tới kỳ lãnh tiền mình sẽ bị chán, cụp hết vô đồng.

Thế nghĩa là kẻ không hiểu, nếu chạy không đủ chuyến thì đều cúp lương bấy sao? Anh em tài xế cũng thoa lắc cũng bị bước gắt gao của công ty xe điền, nhưng sở dĩ chạy bao ấy mà không đủ chuyến là bởi tình hình trong máy móc sanh ra nhiều điều trở ngại, an-banh. Chiếc xe an-banh năm đó, thợ máy của hãng đem sửa, anh tài-xế chẳng đang rời khỏi chiếc xe mình mà đi đâu cả. Chiếc xe an-banh, có nhiều là anh tài-xế phải nghỉ, mà anh tài xế nghỉ đây là tại chiếc xe an-banh, chiếc xe an-banh là bởi máy hư, chớ chẳng phải anh tài-xế làm hư. Thế mà tới kỳ lãnh tiền Công-ty lại cúp anh tài xế. Nếu chiếc xe ấy nằm mãi trong ngày vì chưa sửa xong thì anh tài xế phải bị cúp trọn một ngày tiền là một đồng, mà ra chiếc xe ấy cho làm nghề có một buổi, thì chỉ bị cúp có năm cắt thôi là mất ngày tiền công.

Công-ty xe điền cúp lương như thế viên lắm, lương bổng, hay ngày ấy anh tài-xế ở không xa làm thiệt hại cho công-ty chạy không đủ chuyến, tiền ít.

Khó chưa! Ai mà muốn phá hư máy hay sao, xe đâu mà có hư mà anh em tài xế có sức mạnh đây mà chiếc xe chạy và đến mấy sau ngân thước. Thế anh em cùng cùng lương đây cho cùng chớ không muốn để xe nằm nghỉ phút nào cả, đang chờ lấy kỳ lãnh lương khỏi bị cúp mất cắt hay một đồng.

Anh em sự mất mát cắt lương, vì năm cắt anh em mua được 1 lít gạo để vợ con ăn mà sống.

Anh em tài xế nào có phước đức ông bà để lại, thì chỉ bị cúp một đôi đồng, chớ không thì bị cúp cả kỳ lương nữa. Như có một lần nọ theo lời một người bán giấy xe đường Saigon-Phú-nhuận thuật lại có người tài-xế kia cùng vì bị xe lột đinh mà lỡ kỳ lãnh lương anh ta bị cúp đến 20 đồng.

BÙI-SƠN

(*Mọi tiếp*).

## Một giáo-viên ở Pháp vì hoạt động cộng-sản bị cất chức

Giáo-viên Darins La Corre là người hoạt động của đảng cộng-sản đã gây ra những cuộc biểu-tình ở quận Saint-Vigord Vimonville. Hồm 20 Octobre vừa rồi và đến trường làng ở Pierre ville quận Bacque ville-en-Caux mà dạy học vì vô mới được bao đi dạy.

Nhưng quận ấy nhứt định không cho va dạy nên khi đến trường thì va thấy trường đóng cửa. Va tên đến Ông Hội đồng thành-phố đã nhứt định như vậy.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Quán Ven Đường (microfilm Thư Viện Đại học Cornell). Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng.

# CHẲNG tốn kém bao nhiêu

mà trị bịnh ho cách nào cũng phải kiến hiệu lập tức, ấy là thuốc

## « CHỈ-KHÁI-TÁN HIỆU CON-BƯỚM »

Đã nổi danh tiếng khắp trong ba kỳ

Mỗi gói giá : 0$10

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG 27 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon. Téléphone 19

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

## ĐỒ ĐỒ PHỤ TÙNG

Vỏ Boyaux HUTCHINSON Course
Giây sên SUPERB BRAMPTON
Moyeux, Super-léger course Chrômé
Đèn khí xe máy dấu hiệu WATSON-SIX
Sưởng xe đủ hiệu và sơn đủ màu
Xe máy hiệu thường bánh lớn (Confort)
Xe máy đạp bằng sên và xe hơi con nít đứng lớn nhỏ đủ màu sơn.

CÔ THỢ TÀI NGHỆ SỬA VÀ SƠN

Giá rẻ

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN XE MÁY ĐẠP HIỆU

ALCYON

PHẠM - VĂN - BÁO
5, rue Carabelli—Saigon
(Sau hãng Caffort đường Catinat)



Muốn chụp hình cho chắc ý khỏi hư, thì đây có máy hiệu

LUMIBOX

máy chụp bằng films 6x9 kiểu đôi nhằm cách 2 thước, 5 thước và bao xa cũng được.

Toàn bằng loại kim obturateur để chụp chậm và mau 2 kiểu đã nhằm, 2 ống để chưng đứng, 1 sợi giây bóp.

Của hãng LUMIÈRE chế tạo dùng với Pellicule Ultra Rapide

LUMICHROME

LUMIÈRE

Films Lumière



TISSUS EN TOUS GENRES

## TRINH PHUC-LỢI

FONDÉE EN 1896

7, Rue des Cantonnais (TONKIN) Phố Hàng Ngang HANOI

Đủ mặt hàng TƠ, LỤA, VẢI

« NỘI-HÓA »

Chuyên môn bán Contre-remboursement khắp các nơi

Quý khách muốn biết giá hàng và mẫu hàng xin gửi thơ và đính theo timbre poste để trả lời.

## Luc-Tinh

### TAYNINH

Của rơi kiếm được

*Bữa thứ hai 12 Novembre 1934 hồi 2 giờ trưa cô Mụ Ph.. đến nhà thương làm việc như thường đến 4 giờ chiều cô lại thì đôi bông hột xoàn giá đáng người trăm bạc của cô đeo nơi cổ tay sao lại thiếu một chiếc. Cái mất nó có, cô bấy giờ chỉ có rầu luôn than thở biết đâu mà kiếm. Cô lần đi theo con đường cái cô đi làm kiếm trở lại nhà, ai ngờ đi gần đến cửa nhà hầu trên đường Quản-lại cô liền thấy chiếc bông bạc bẻ kín nằm trơ giữa lộ. Ấy cũng diệp may của rơi kiếm được.*

*Cũng trong ngày ấy Thầy Tu H.. đưa xe máy trước cửa nhà người quen vô trò chuyện tới 9 giờ tối khi thầy trở ra thì cái xe bị điển khí rứt dây mất. Thầy tưởng chừng mượn rồi trông gì họ trả, ai ngờ đâu anh linh tuần đi rồn ban đêm thấy cái xe của thầy đựng tại góc cây sao gần kho bạc. Cậu linh có lòng tốt nên đẩy xe về tiệm thầy trao lại, chưng ấy thầy mới hay của mất kiếm được cũng là thượng.*

B.T.

### SOCTRANG

Việc phải đáng khen

*Chúng tôi lấy làm mừng lòng vì được trông thấy đầy phố ở đài theo đầu cầu Nhựa là vô chưng đi xuống chân phố ngày nay không phải như hồm trước nữa, đường sá để đi, trước dẫy phố ấy, lại quét dọn sạch sẽ không còn hôi thối bẩn thỉu như mọi khi, vì mấy chủ nuôi heo đã bán bớt và chủ nào còn lại thì có chuồng đàng hoàng, thành thử ngày nay mới được như thế ấy cũng nhờ công ơn của thầy cai tổng Nhiều phủ và thầy hương quản Trần-Hưng đã Cụ* [illegible] *Thanh-phú, tốt lòng sốt sắng lo lắng cho việc ích chung trong thành phố. Từ ngày mà thầy Trần-Hưng đã Cụ lên làm hương quản đến nay chính nơi mất tôi thấy thầy đã làm được nhiều việc ích cho dân không phải mà tôi nói là thứ nhứt. Vậy chúng tôi có mấy lời cầm tạ ơn thầy cai và thầy hương quản Trần-Hạnh đã Cụ và cầu xin hai thầy từ đây hết lòng để mắt vào xem đến thành phố mà làm được nhiều đều ích thì chúng tôi rất tận hạnh vậy.*

Đ.C. Dân Thạnh phố

### TRÀ VINH

Kính bẩm quan chủ tỉnh

*Chúng tôi là controleur xe đò chạy Tậynính — Saigon. Vì có sự oan ức nên chúng tôi cầu xin quan lớn mở lòng rộng rãi cho chúng tôi xin một đều ca. Từ ngày quan chủ Quận mới đổi lại trên nhơn quận Trà-vinh thì ngài sửa bến xe hơi Trà-vinh lại chác hằng kia xưa. Xe chúng tôi chạy từ Tậynính đi mới qua, muốn vòng Trà-đông kiếm thêm, nhưng vòng tới trước thì được đậu cón gần bến, còn vòng sau thì đến tuốt dưới chợ, mà đậu ngay hàng mới hay không biết cái nào lên hay xuống, bắt tiện cho bổ tiền qua. Phần thì nằm đồ khỏ xe chạy ế mà bị cái bịnh như vầy không dám ghé, sợ bị phạt, thành ra chúng tôi chạy luôn xe không bổ hiên quá nên tiệm tiền hụt ấy, ra mắng nằm sự không có tên đăng patente cho nhà nước. Vậy nên chúng tôi đồng xin quan lớn mở rộng rãi ra tình cho để bến xe y theo xưa cho chúng tôi. Rất mang ơn thay.*

*Chúng tôi đồng kính bái*

### BIENHOA

Cùng anh em hội viên C-S-A Biênhoà.

*Chúng tôi mới tiếp đăng thơ của ông hội trưởng mời đến ngày thứ ba 20 Novembre nầu đăng 5 giờ chiều nhóm đại hội. Trong thơ có nói mời đến tính việc tiền bạc và có quan chủ tỉnh dự thính.*

*Nếu nghe không lầm thì bữa nầu, sẽ nhập cercle tây và cercle annam làm một cái cercle Pháp Việt (Cercle franco-annamite do một bản trí sự cai quản; có người viên lế rằng cercle annam bể tôi chánh rất có hẹp và không rọi tự. Nói thế ấy rất sai lầm nhiều lắm vì hồi trước quan lớn chánh Marty thiện thời lang với chủ tỉnh Travinh) là người Sáng lập Cercle annam đã nhứt định để cercle cây cho người Annam trong tỉnh coi nhựt trình, đọc sách, chơi thể thao, diễn thuyết, dùng trà. Mà muốn cercle lớng nầu nhiều đều bất tiện. Vậy chúng ta phải nhơn theo ý Ngài mà qiữa Cercle nầy cho Annam.*

*Cần bể tôi chánh eo hẹp và không rất tự ta lấy lại bon trị sự. Hội hàng gì mới nhóm mới nhóm một năm mới nhóm mới nhóm một lần là ngày cử bản trị sự mới, cũ là để cho có tên đề thôi chớ hàng ai buồn nói việc cercle, thành thử nhiều khi thường xảy ra nhiều việc bất tường. Ấy ngày nói đây nầy xin từ chức, ông kin xin từ chức, mà bản sự không cử người khác thế. Từ đầu năm chỉ cuối chỉ thấy có người hội trưởng phía có người hội trưởng phía tennis (président section tenis) và người thủ bản.*

*Muốn đọc nhựt trình thì có Tribune Indochinoise mà thôi, cái Cercle to tát như vầy mà không có tờ báo hằng ngày. Bàn billard thì tấm nỉ rách nát lille bể, thực không chơi. Muốn đánh ping-pong thì bay nói banh bể chưa mua, muốn chơi tennis thì banh cũng mềm lắm [illegible], sân lỗng rong cỏng, mấy đường*

## Mẹ sẽ lôi con ra tòa chăng?

*Thy-Mỹ ở Bình-Nguyên (Bentre) là vợ của anh Trâm hai vợ chồng ăn ở với nhau ngót 30 năm nay và sanh được 7 đứa con, nhưng không rõ vì sao mà Thy-Mỹ lại không bằng lòng ở với anh Trâm nữa nên đi lấy chồng khác là Hưng rồng ở gần đó. Anh Trâm giận qua nhưng chẳng muốn nói gì cho mích lòng Hưng nên bỏ nhà ra đi.*

*Vừa rồi đứa con trai lớn của Thy-Mỹ là Tương đuổi không cho Thy-Mỹ ở trong cha mình vì khi Trâm đi rồi thì Thy-Mỹ lại về ở nhà đó.*

*Nghe đâu Thy-Mỹ sẽ lôi con là Tương ra tòa mà kiện rằng tội con không có quyền đuổi mẹ. Thi-Mỹ nói dọa con sao cho một việc nhỏ mọn như vậy mà cũng phải đến tòa cho mất công?*

## Tin-Tức

### Ăn trộm viếng nhà cô Lê.

*Chẳng đầy nửa tháng nay, cô Lê ở làng Tư-Điền có bị một đứa đạo-chích lẻn vào nhà và viết hết đồ đạc đến sang ra cô Lê mới hay bị mất đồ.*

*Coi bề đồ đạc ở nhà cô Lê nhiều lắm sao mà đứa trộm lại còn tiếc nên vừa rút nó tính khuân vách nào lấy đồ sửa chẳng đề cô Lê còn thức nên hay được và trị hồ lên thì đứa trộm chẳng mất.*

*Xin nói rằng ở xóm đó thường hay có nhiều nhà bị mất trộm luôn luôn và lại xem đó ở đầu đường Phú-Hiệu, hay là sợ còn đồ ở đường nầy lại muốn làm ăn ban đêm nữa chăng?*

*Ai có của phải thức giữ cho kín cho đừng để người cố dân tuần mà mất đồ rồi mang tiếc.*

Quế-Tâm

### Lại một cái trường học hư nữa

*Chúng tôi đã có nhiều lần nói cái trường học Hưng-Điền, cảng vì cái trường ấy đã nát sập bỏ nay mai mà chúng phải hao rất nhiều giấy mực, ấy chúng tôi lại được nghe đồn rằng dân ở tổng Minh-Lý, Minh-mơn (Bentre) lại than phiền cái trường học ở tại cũng đã nát lắng khác gì trường học Hưng-Điền vậy.*

*Gặp một trường mà to thì thầy trò và học trò ở trong trường ấy đều bị mót lui ngoài cũng thứ ở ngoài mưa, hai một nơi sách vở của học trò cũng đều bị mót cả. Tình cảnh đáng thương hoài....*

*Nghe đâu tiền công-nho của ông có đủ khá, vậy chúng tôi trông lòng, tổng cảng nên xin nói quan Chủ-tỉnh Bentre cho xuất rất chục bạc mà tu bổ cái trường nầy lại. Chúng tôi dám chắc nếu lòng xin đây thì quan Chủ-tỉnh Bentre sẽ nhận lời.*


## CHAUSSURESNAM-NAM

Chế tạo, đóng đủ thứ kiểu mẫu giầy và Sandales tân-thời, tùy theo ý quý khách. Thợ khéo, dùng cự tối tân.
Các thứ da màu : đẹp bền giá hạ
ooooo Nhận sửa các thứ giầy ooooo

Bán cả lẻ đủ thứ Légumes DALAT và hột giống : cải sau, bông tại Pháp Quốc mới lại thiệt tốt
Café grillé, đường sirop v...v...

157 rue d'ESPAGNE (góc khám lớn)
Saigon — Téléphone : 794



## DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỐC

CHUYÊN TRỊ BỊNH CON NÍT

86 rue AVIATEUR GARROS và 81 rue TABERT

— Giây thép nói : 618 —



Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng carton
Giá rẻ — Làm khéo — Lẻ đẹp

P. Ng. - Văn - Châu

423 Boulevard GALLIENI — SAIGON
(au face de l'Ecole Primaire de Cho-Khang)
(1057)



## Cần dùng

Người có đức tính hẳn hòi về thiện-nghệ đi cổ-động báo. Xin đến nơi báo quán « CÔNG - GIÁO ĐỒNG-THINH » 3, đường Blanchard.



## Muốn mua gấp

Một cái nồi Chaudière [illegible] cái bự cũ, từ 00 tới [illegible] litres. Xin đó Saigon uto 19 Amiral Roze Saigon. (1242)



CABINET DENTAIRE
MADAME
Ramon-Corbineau
& E. P. Velsse
de 7 à 12 de 21/2 à 7
164 rue Pellerin Tel 914



PHỐ

Mới sửa lại, rạng rỡ và sạch sẽ, giá thiệt rẻ từ 18$ sắp lên.
Xin đến nơi nhà hội Vạn - quốc Tiết-kiệm số 26 đường Chaignseau Saigon



TỪNG LẦU CHO MƯỚN

Cho mướn một từng lầu (từng giữa) tại chợ ngành hàng sayon Việt-Nam, 148, Rue d'Espagne, sau chợ mới Saigon.

Muốn mướn xin hỏi tại hàng Savon-Việt Nam, 40, Quai du Cambodge — Cholon. (1157)



CHUYỂN BÁN ĐỒ TRẺ EM CHỈ CÓ

MỸ-LỢI

48, Rue Vannier, 48
CHỢ CŨ — SAIGON

Đồ thêu nón, áo, quần giầy, v. v.
Đồ đóng cho trường học.
Các thứ tạp hóa.

(1066 A)


## Hữu danh hữu thiệt

Là HỒ-HỮU-TIẾT thầy thuốc annam ở Thủđức

*Những người có bịnh gặp quống cao nói thầy giỏi thuốc hay chớ vơi tin, vì nhẩy ai làm nghề gì mà chịu mình rằng dở, giỏi như ai bạn môn chi bao giờ nói mình ấy là xấu, ta phải chọn lựa lấy ta mà dùng kẻo lầm kẻ khéo rao hàng thì có hại cho ta phải tiền mất tật mang.*

HỒ-HỮU-TIẾT là thầy thuốc annam ở Cầu-ngan tại chợ Thủđức có trị nhiều chứng bịnh rất hay, tôi mới như thấy cho khỏi bịnh ngưu của vợ tôi, là bịnh phong-tê nhứt ngừa nổi mục cả mình, và huyết suy sanh ho, ăn ngủ không được dã uống thuốc nhiều thầy, lâu rồi khỏi hết. Tôi thấy nhiều nhà danh giá như ông NGUYỄN-VĂN-LỤC *Đại hương cả làng Bình-Thạl (Gia-định)*, M. NGUYỄN-VĂN-KẾT. *Brigadier en chef de la Police urbaine en retraite à Xuân Hiệp (Gialinh)* và Quan Phó KHUÊ *Phủ en retraite à Thủđức*, đồng tặng khen trong các báo rằng nhờ thầy HỒ-HỮU-TIẾT cứu khỏi bịnh ngưu của Qui Ông, hoặc thân quyến của Qui Ông.

Tôi liền lên Thủđức, dọ hỏi mấy tiểu xóm nhiều người đều công nhận HỒ-HỮU-TIẾT là thầy thuốc hay, y như các nhà danh giá tặng rong các báo. Tôi đem vợ tôi uống thuốc 5 ngày bịnh mạnh như thường, và lúc tôi tơi lui hết thuốc thầy thầy trị nhiều bịnh ngưu, như các thứ ho, đau phổi đau trái tim, đau bao tử, phong đơn, tê mê, các chứng bịnh của phụ nữ như :

Huyết hư biến nhiều chứng la, thai sản biến nhiều bịnh ngưu, hoặc huyết trắng, đau tử cung, và các thứ ban trái, các bịnh thống (sưng cả mình) chết hay, và lại thấy nhơn đức người bịnh ít tiền hay, vợ tôi viết bài nầy cảm ơn qui ông mách bảo tôi gặp thầy hay, vợ tôi khỏi bịnh và thành thật giới thiệu chung đồng bào, rồi khi bịnh nên tiêm thầy HỒ-HỮU-TIẾT vì thầy kinh nghiệm lâu năm, và có giấy tờ Quan cho chuyên môn nghề thầy thuốc hẳn, đang cho người bịnh tin cậy.

Trần-quang Thá
*Kinh Lý số quản thủ Địa-bộ Saigon.*

(1221)


LÁNH NHUNG BÔNG

Giá cũ 5$00
Giá mới 4 50

TÔI XIN CHIỆU 1000$00 (MỘT NGÀN ĐỒNG VÀNG)

cho người Annam nào lấy cách khoa-học (démontrer scientifiquement) mà chỉ rằng có thứ lãnh đen nào tốt hơn :

LÁNH NHUNG
82, Boulevard Bonard—SAIGON
126, rue d'Espagne—SAIGON

Vì bán chạy lắm nên tôi sụt giá xuống

LÁNH NHUNG TRƠN

Giá cũ 4$50
Giá mới 4 00

**SAO CHỔI MỌC!**

Đèn cây « Sao chổi »

Dùng đèn cây « Sao Chổi » mà thắp thì sáng hơn thứ nào hết thảy. Dùng đèn cây « Sao Chổi » thì lợi và tốt hơn thứ nào hết thảy. Dùng đèn cây « Sao Chổi » thì được rẻ hơn thứ nào hết thảy.

Trở bán tại : Antoine Nguyễn-văn Bân
N° 129, rue d'Espagne — SAIGON
và các tiệm tạp-hóa Annam

PHỤ TRƯƠNG

# VĂN-CHƯƠNG

của Đuốc-nhà-Nam



**ĐƯƠNG KINH**

không đau... huyết ít không tốt... huyết bình [illegible] chóng mặt, nhức đầu, đau lưng, nên uống :

**Song - Liệu Điều - Kinh Bạch-Đái Hoàn**

Sẽ dùng : Kinh nguyệt đều, da mặt tốt tươi, bổ dưỡng máu lạc. Mỗi hộp 0 $ 80

Vô - VĂN - VĂN Dược phòng Thủ-dầu-một (Bán tại Nguyễn-Đ.-Kiêm Saigon)

Dật sử nhà văn sĩ Pháp

## PAUL FÉVAL

Ai có xem quyển Contes de Bretagne tất phải tấm tắc khen thầm nhà văn-sĩ gỏi biệt tài hồi thế kỷ qua rồi. Sanh năm 1817, Paul Féval học ở trường Rennes chuyên về khoa luật. Nhưng, vì sau nầy, thầy cái người kiện thông có vì là vui sướng thay đổi, cứ một thứ nhau đi nhau lại mà nhiều điều lệ hoài, vì thầy cái vì trong lai tế ngắt của mình, cho nên ông có ý khuynh hướng về văn giới. Rồi vì vậy mà được 4 năm, bỏ nghề tranh biện lên cha mẹ trốn lên Paris, tiếm thầy học thâm đề bồi bổ cái óc sở thiếu của mình. Cái ước vọng ấy làm cho gần thiệt mạng Paul Féval, vì ở Paris muốn việc đầu mắc mỏ, mà ông thì nhà nghèo, không đủ chi tiêu vào đâu, thành thử có lúc phải khốn khổ bất túc.

Biết bao phen tranh đấu với con ma đói ông thân lanh, ông phải thở hai tay mà sống rất lam lụ rất vất vả. Nhưi một mở Manuels mà ông đã từng trải đủ nghề, chỉ làm ra vừa đủ để độ hồ khẩu thôi. Chịu cái chả độ khe khắt ấy rất đau, tuy vậy chớ cũng vẫn làm việc về tình thần như thường, ông đã bắt đầu chán nản, muốn trở về quê cũ mà hưởng cái lạc thú điền viên. Thời may, sau một cuộc mưa gió năng nề, ông vận động được vào làm nghề sửa bài (correcteur) ở báo Nouvelliste, lãnh lấy cái chức thích thầy « Co » mà tiền lên đàng văn học.

Cái bước đầu của ông phát triển từ đó. Có quan niệm sâu xa về cuộc đời, ông rất chú ý về thời cuộc hiện tại của đám bần dân, cho nên văn chương ông bao giờ cũng có lánh cách tranh đấu và khuynh hướng theo quần chúng. Trong ba năm trường, ông chịu làm cái nghề nầy mà càng chán cơ nhọi.

Cho đến năm 1841, ông nhờ báo Revue de Paris kéo ông vào chỗ sáng sủa. Ấy văn chương kiệt tác thứ nhứt ra đời, được công chúng để ý hoan nghênh ; Le Club des Phoques. Kế đó, ông cho ra quyển Les Chevaliers du Firmament thình danh cũng nhờ đó mà được lừng lẫy.

Từ báo Tạp-chí Bá-lê sang báo Courrier français, ông trải qua một thời kỳ hoạn lạc là nhờ quyển Le loup blanc cho đăng ở báo nầy. Năm 1844, ấng văn kiệt tác nhứt, Les Mystères de Londres, ra đời, được toàn thể nước Pháp khen ngợi hoan nghênh mà cái tên Paul Féval từ đây đã có lẫy lừng trong văn học. Ông không còn phải đi van cầu ai nữa. Các báo đều nhờ ông viết đăng, trái hẳn với lúc mới ra đời, nghĩa là đi xin làm thầy Cô mà cũng không được. Báo Epoque và báo Journal des Etats đăng bài của ông liên liền, hay nhứt là File du Diable et Amours de Paris.

Năm 1848 nhà đại văn hào nầy được ra khỏi phạm-vi hào giới mà tự lập riêng một mình. Nhưng vì nghèo, tài-chánh eo hẹp mà cơ quan của ông không sống được lâu. Bây giờ ông đã hết muốn liên bài xã luận mà chỉ để ý về tiểu-thuyết. Cũng như đây, chỉ nhân nại bên, ông viết xong quyển được tác trường thiên nhân là đem cho đăng ở các báo như Assemblée nationale, Revue Contemporaine et Presse, Siècle ngày. Đồng thời với Alexandre Dumas ông thường tới lui với ông nầy, đàm luận về văn chương, vì Dumas cũng mới nổi danh hồi ấy. Trọn mười bảy năm dài, ông cứ ngồi nhà viết mỗi không thôi, bình như cái óc có thiên tư kia không bao giờ suy cạn, cái óc vẫn chất chứa đầy lý tưởng mới mẻ, luận thuyết sâu siêu, khiến cho ai cũng phục tài ông mà tấm tắc ca tụng. Những bài của ông cho ra không bài nào chẳng hữu giá trị, không bài nào mà không được hoan nghênh, không bài nào tỏ ra cái tánh ép trí, nạo văn ; nhờ vậy mà cái thình danh vẫn giữ được vinh viễn.

Không ai ngờ một người như vậy mà tài ba lỗi lạc, kiến thức không ai bì. Những ấng văn cũng ông đã xuất bản, nếu góp lại, có thể đựng ra một cái thơ viện nhỏ được.

Biết chước Alexandre Dumas père, ông đem văn-chương của mình đưa vào kịch-trường, rất được khán giả ngợi khen. Hay nhứt là tuồng Le Bostre đến nay vẫn còn lưu truyền thình thoảng đem hát ở Paris.

Năm 1876, trí óc của ông hình như đổi hẳn. Nhiễm cái phong-trào tôn-giáo đang bồng bột nổi nổi, ông chịu cái ảnh hưởng ấy mà viết ra một thứ văn-chương đạo đức, làm cho phần đông độc-giả đều thất vọng. Lúc bây giờ, ông đã già, có lẽ ông muốn nhờ bên tôn giáo mà ẩn núp, ấn như trong quyển Etapes d'une conversions mà ông đã cho xuất bản. Tin ngưỡng một cách vô cùng nhiệt lực nếu ai có xem 2 quyển Première Conversions và Jésuite thì đủ thấy rõ.

Rồi cái đời ông từ đây cũng bắt đầu suy vi, về phương diện hình xác và tinh thần cũng vậy. Bao nhiêu sự khổ thông cũng như thừa dịp nầy dồ dồn mà dồn dập vào. Số là bao nhiêu tiền bạc của ông làm từ bao giờ cho đến bây giờ ông đều gởi hết cho nhà băng, mong rằng trong tác giả để được an nhàn mà hưởng thụ cái vui vật tuyệt vời ấy. Nhà băng bị phá mất, đồ nát cả sự nghiệp, mà tiền bạc của ông cũng vì vậy mà tiêu tan như sa mù buổi sáng. Ông rất khổ tâm, vì lúc bấy giờ đã quá lục tuần rồi. Ông đã đem bao nhiêu sức lực của trí não, lượng phẩm của tinh thần mà dựng nên cơ đồ vĩ đại, mà nay cũng vì một sự bất ngờ làm cho ông phải thất vọng, chưa biết phải làm sao. Ông nghe như trong mình đã mất cả thiên tài hồi ông còn thiếu niên, cái nghị lực và đảm đại đã làm cho ông được thình danh lừng lẫy.

Năm 1880, ông phải trải qua trong bấy năm một lúc rất khổ. Bộ bịnh liệt bại, ông sống gởi nơi lòng út của bà con anh em Nước Pháp. Lúc bấy giờ hình như đã quên, ông là một người trước kia đã có công rất nhiều với văn học lãng mạn.

Sau cái chết của ông ấy, năm 1880, hình như đó mà người ta mới nhớ tới ông là một nhà đại văn-sĩ mà phục hồi các thình danh lại. Văn chương của ông rất có ảnh hưởng đến sự phân đấu của toàn thể quần chúng, đến đám dân nghèo, đến quê xưa cảnh cũ ở xứ Bretagne. Thích nhứt là lối cổ điển mà ông thường dùng nó để tả những buổi đi vắng đã qua rồi. Văn mà đọc không thấy không hiểu mệt, đọc mà phải tấm tắc khen ngợi, đọc rồi còn muốn đọc lại, đó là mấy cái tánh cách của đọc-giả Paul Féval lúc bấy giờ.

Trong nền văn-học Pháp, ông chiếm giải quán quân về lối văn phong tục Armoricains, cũng như Walter Scott, như Dumas. Vậy ở thôn quê người ta thường chắc nhớ đến ông luôn, và những ấng văn của ông viết, người ta thường đem ra mà đọc hoài không nhàm chán.

Ấy cái tiểu sử ly kỳ của một nhà văn hào có biệt tài như thế, mà trong văn-học Pháp hình như ít ai lưu tâm đến tên Paul Féval. Đồng thời với Souvestre, Briseux, ông là một nhà trước tác có nhiều tư tưởng đặc biệt vang rền thình thế ở Pháp và ở ngoại-quốc vào lúc bấy giờ.

X. Y. Z.

# MÙI ĐỜI

(Tục N° 5)

Soạn-giả : BUYÊN-MẠC ĐẠO-NHƠN

I

### Vận-Vấn

HÁT NÓI Ả ĐÀO

Khuê hát ngự hội Kỷ-niệm niêu Quốc-tổ Hùng-vương

(Mẫu)

Nhớ ngày tổ-huý nước nhà,
Nhóm trăm chi họ (1) âu-ca thái bình (2).
Đầu thiêng sol, thấu tấc thinh.
Hồ che nước biếc. non xanh (1) lâu bền.

Thăng ca mệnh khục đăng lên :

Nói

I

Giang san ngô thế ly (3)
Ai chế-trương (4) mà tông tổ là ai ? ?
Sự ngàn xưa còn vàng vằng bên tai,
Đâu vật đổi sao dời, lòng chẳng đổi.
Ngẫm đâu lại đô đường lân mỗi :
Sông một nguồn, cây một cội tới khi rảy.
Trải đó tà, thô lận biết bao ngày.
Đến ngàn lẻ năm nay nên nước cũ.
Nhà Hùng-Lạc nếy vua, nọ tổ
Gây dựng nên cửa đế, người đông.
Gao sơn ghi tạc non sông.

II

(Rồi 4 khổ)

Sực nhớ lại bốn ngàn năm về trước,
Nước lâu, mà hạ nước cũng chưng lâu.
Trải bao nắng giải, mưa gầu,
Núi Ô-tích (8) vẫn được màu tích cổ.
Nước biếc như in lòng máu đỏ ;
Non xanh dài tạc tấm lòng son.
Đầu người đời sông cạn, đá mòn,
Dịp kỷ niệm hãy còn ghi để dạ.
Kỷ ô hô ! vịn cây ăn quả.
Nhớ ai trồng mà nhành lá tốt xanh tươi.
Tuồng chi là sanh nở giống người,
Đâu ra đó hai mươi triệu lẻ ?
Tiếng dòng khác trên non, dưới bể (5),
Ông là cha, tiên là mẹ vốn từ xưa.
Đời sông còn đó trơ trớ,
Con lâm miếu phụng thờ chung dấu cổ.
Tây hiệp mặt anh em cả hạ.
Đông lạy mừng tiên tổ bốn ngàn năm.
Trăm trai nghinh thờ đế trăm.

TỪ-KHÚC BIỆU-TA

Bạc-Mạng-Oán

Tặng khách Hồng-nhan (6)

Ghép truyện Kiều

Điệu "Dạ-cổ Hoài-lang"

Người ta trăm năm trong cõi,
Đáng làm chi chữ Sắc, chữ Tài ?
Tiếc cho ai :
Ngày xanh mòn mỏi,
Phấn sợi, hương phai ;
Biển trần chìm nổi,
Sóng vỗ, bao-ngùi
Ôi than ôi ! ♥
Lẽ rằng bạc-mạng đồng lai chung
Lạ gì tư phong, bỉ sắc,
Thói trời xanh ghét khách má hồng.
Trăng trên vòng,
Tài đã đáng đế-lẻ, phong gấm ;
Hoa thua thắm,
Sắc đã đành trong nguyệt, trên mây,
Mà sao khéo đọa đày
Bấy giờ đây.
Mặc dầu cho dưới nguyệt khuyết
Bây giờ đây,
Mặc dầu cho dưới nguyệt hoa tàn ! !
Thương cho phận bồng nhan,
Tiếc cho kiếp hồng-nhan ! !
Đem vhi-dập giữa đám trần hoàng
Trách con Tạo cầm cân mà thiệt lẻ đa đoan :
Đã lấy chữ Hồng-nhan,
Thì làm cho hại, cho tàn !
Mà đem giây cương tàn !
Ngó bóng gương loan,
Vân thở, dài than ;
Cô tài mà thương nỗi vô đoan !
Đoạn trường là số,
Khiến người nỗi tâm can !
Bước lưu ly bạc nội, khi mây núi,
Nào biết gối phận nơi đâu ?
Bão hiệp, mây tan !
Đâm khuyên ai muốn giữ cho toàn,
Miễn tu cải phước,
Đem chữ Tâm mà gỡ mối đây Oan,
(Kỳ tan sẽ đăng tiếp các cách Vận vấn khác.)

1) Đức Hùng Vương sanh 100 con trai, ấy là thành 100 chi họ.

2) Tổng kỷ.— Bá thánh du ca, ví chi « Thái bình thiên lý ».

3) Non sông là đất của ta.

4) Bởi chữ « Thực chế trương thị » (ai chế trương việc ấy, hay là chế ấy).

5) 100 con trai đức Hùng vương thì 50 người theo cha về biển 50 người theo mẹ về núi.

6) Trích lục trong cuốn tiểu thuyết « Duyên Nợ Văn-Chương », của đạo-nhơn soạn.

II

### Biến-Vấn

Cần-thơ — Dạng niêm

VÂN-TRƯỜNG

Nghỉ lời

Quốc-dân mừng quan Hàn mua

Thế hiệu-sản trào-phẩm

Cung thắm :

Trời muôn đặm đường mây rộng mở, xôn xao các bạc nhãy cung trăng (1).

Bóng ba tăng trận gió đưa trên, nhẹp - nhẹ tôm đồng qua cửa Võ (2).

Thăm ơn tợ biển
Cái phước tày đình

* *

Quyển dụ :

Tân mông dặc cách sắc thọ : « Hàn - lâm - viện Đãi-chiếu (3) (Mô) qui-đái

Quan tiến (4)

Dĩ trước phủ chi nói hèn, Đương thanh-bình chi hội mới. Văn chương trau chất, Tư - cách chỗi cân. Trào đâu tướng cân, gian ngoan thành nghiệp, Bản sanh lọc sỏi, keo xến nên giàu. Những đầu cùi, những gối quỉ, những thịt bắp, vai u, thì nô-lệ những cảm phận tớ ; Ai đủ che, ai ngựa chi, ai mão cao, áo rộng, sắp phong lưu ai nêm mùi sang. Cơm dủ no bao đồng lòng hèng (5), ơn Hoàng tân bộ ; Điều chẳng đã nên thêm chuối cầu (6), gặp hội thăng giai.

* *

Dịp tốt vừa may.
Cáo thơm ban tới,
Tùy số ngân chi giá trị.
Gia phẩm-cấp chi vinh danh,
Cũng chung-cổ (7), cũng cáo Tỷ-luân (8), cũng chơn chơn lên bậc nho thân (9), giá áo treo ngành ba-cổn (10) ;
Nầy phủ Đỏ-the (11), nầy rừng Hàn-mặc (12), nầy vai ghé vào ban sĩ-tịch (13), túi cơm ra một từ-chương (14).
Cho hay thợ Bạc (15) khéo thay, rèn đúc được ngọc đường kim-mã (16) ;
Mới biết thần Tiên (17) thiêng thật : chui lòn thân tử thất chẩu môn (18).

La đường thay !
Ơn nước ngày nay,
Phước nhà buổi mới.
Củ thì chim hoa (19), hội công danh ngân thuở mặt khi ;
Củ có vọ mừng (20), tình chũng lộc trăm năm chút nghĩa.
Gởi lời khánh hạ,
Ghi nể ý vinh quang.
(Kỳ sau sẽ đăng tiếp các thể Biến-vấn khác).

— Coi qua trương 6 —

1) Tục truyền : trong cung Trăng có con sóc bạch (tuần thiềm) Gốc là loài chim chạy gần hầu, mà nhảy lên được trên cung Trăng, có lẽ vì nó có hạc.

2) Lời cổ thi nhắc qua ba lớp sóng lớn của Vũ-môn thì đặng hóa rồng. Nhưng đặng chỉ có cá là mà thôi, ngoài tôm đồng cũng đua nhảy. Mượn chữ Đặng đối chữ hạc, đều nói bóng ý Mua.

3) Nguyên là hàm « Đãi chiếu », giữ do nơi sắt chữ « Đãi chiếu » là tên lãnh đầu đốc (đầu) chiếu trong viện Hàn-lâm.

4) Quan tiến nghĩa chữ là : trước một đáng quan. Đây nói trợ lũ : quan mua bằng tiền, hay là : quí quan tiến, hay là : quan quan tiến.

5) Tục ngữ : « ho cơm thì đồng hồng mão » nghĩa là : đã được no bụng thì đã đặng ấy no sự hạ, như con chim hồng giững lông lông lên vậy.

6) Quan phục nước Tàu thuở xưa mão quan hựu sẽ có gắt lông đuôi con chim diều tại chóp. Qua đời Tiền đăng chánh bản quan, thành ra quan Ngự sử nhiều quá. Vậy đời ấy có câu nói : « Điểu biết tác, cầu sĩ tọa. » lông điểu chẳng đã, nổi theo đuôi chó.

7-8) Lão Chang-cổ là lão treo chuông trống. Các Tỷ-luân là các văn chương lẽ như tư chí, đều là quang cảnh trong viện Hàn Lâm. Bởi cổ thi có câu tả quang cảnh viện Hàn-lâm rằng : « Tỷ luân các bạ văn chương, tinh Chang cổ lão tung khắc lên trường. »

9) Nho thân là bậc tối nhã nho quan văn.

10) Ba cổn là mão hoa, áo cẩm đỏ quan phẩm.

11-12) Phủ Đỏ the là kho sách vở Hàng Hàn mặc là trường bài mực đều là phong nói trong viện Hàn lâm. Bởi thường thì có câu thơ vinh cảnh viện Hàn-lâm rằng : « Đồng-bích tả đồ thơ phủ ; Tây viên hàn mặc lâm.

13) Sĩ tịch là sổ chép tên các quan.

14) Từ chương là ngôn từ văn chương.

Hai đề ấy ý nói : Cái mình quan Hàn đáng là cái gia mão áo, mà đem đỗ quan phục vô : Cái bụng quan Hàn đáng là cái túi đựng cơm, mà bỏ ngoài thì ra một từ chương.

15) Thợ bạc là thợ đúc đồng bạc ; đối với chữ Thần tiên đã dưới đều là bằng ý mua.

16) Ngọc đường (thềm ngọc) Kim mã (ngựa vàng) là phẩm giá viện Hàn lâm. Bởi vua Hạn Vũ đế tả đề cửa viện Hàn lâm sáu cho Kim mã ngọc đường chi thư. (Tâu ngựa vàng thềm ngọc.

17) Thần Tiên là linh hồn của đồng tin.

## Địch Dương-thi

Hồi hướng ngân thư

(Của Bộ-trí-Chương chỉ vì lòng tình cờ viết ra bài nầy)

Thiều-tiền lý gia, lão đại biết
Hương âm vô cảm, mấu mao thời
Như - đồng tương kiến bất tương thức
Tiếu vấn : khách tòng hà xứ lai ?

### Diễn Nôm

Xin xỉ thì trễ, lại thì già,
Tiếng vẫn nguyên quê, tóc bạc xoà.
Con nít thấy người, không biết mặt,
Cười rằng : « Ông khách tự đâu ra ?»

### Tuyệt-Cú

(Của Bồ-Phá khi bị trích tại đất Thục, nhơn thấy cảnh xuân mà ngâm bài tuyệt-cú nầy).

Lưỡng cú hoàng-ly minh thúy-liễu
Nhứt hàng bạch-lộ thướng thanh-thiên.
Song hàm Tây-lãnh, thiên thu tuyết ;
Ân bạc Đông-ngô vạn lý thuyền.

II

### Diễn Nôm

Hai cái oanh vàng kêu liễu biếc ;
Một bầy cò trắng liệng trời xanh.
Ngân thu Tây lãnh, song ngưng tuyết ;
Muôn dặm Đông ngô, cửa đậu mành.

### Đường thành

(Của Bồ Phá nhơn bữa khánh thành nhà mới mà làm bài mừng Đối quách đường thành ấm hạnh mới.

Duyên giang lộ thực phủ thanh đao
Khi lâm ngọc nhựt ngâm phong điệp
Lưng trúc hoà yến, trích lộ sao
Tạm chỉ phú ẩn tương số tế ;
Tân lai ngữ yết định lân sao.
Đăng nhơn thác lý Dương - Hùng (tạch)
Lâm-ngọ vô lâm tác Giả-trào.

### Diễn nôm

Lợp tranh đựa quách cất nhà xoàng,
Đông hướng nơi sông đã thuộc đàng.
Rừng cối chạm trời, ngâm lá gió ;
Khóm tre hòa khói, nhớ nhành sương
Quạ hay đậu tạm đem con sẩn ;
Én nói quen luôn đính ổ thường.
Người vì nhà Dương là lộn đó :
Đời cười biếng giải, chẳng như Dương.

### Vịnh hoài cổ-tích

(Của Bồ Phá khi qua nói Kinh-môn vẫng thăm cái nàng Chiêu-Quân nhớ tích xưa cũng nhơn vịnh bài nầy)

Quân sơn vạn bắc phó Kinh-môn,
Sanh trường Minh-phi thượng hữu thôn.
Nhứt khứ tử đài liên sóc-mạc ;
Độc lưu thanh chưng hướng hoàng hôn ;
Ly đồ tỉnh thức động phong đới,
Hoàn bội không quy dạ nguyệt hồn !
Thiên tải tỳ bà tác Hồ ngữ.
Phân minh cảm hận khúc trung lên.

### Diễn Nôm

Muôn hàng dãy núi tới Kinh-môn.
Quê quán Minh phi vẫn có thôn.
Đất Bắc đời luôn đài tía cỏi ;
Trời hôm chỉ ngó mà xanh còn !!
Gió xuân trào trở tranh tố mặt ;
Trăng tối bàng khuâng ngọc biện hồn !
Một khúc tỳ bà, nghe thuở cảm,
Bồ rằng tiếng rợ giải lòng xen !

D. — H. — H.

(*) Tử thái (gốc lá) Chín môn (cửa ngõ). là nơi quyền quí. Bởi bài « Tiền Hàn luận » có câu : « Dài kim môn, nhiễm tử thái. » Nghĩa là linh hồn của Hàng Kim có thể mở cửa sau, xe gạc đều tới.

(*) Cầu phương ngôn ấy là lẽ cái hết lẽ mọi lẽ khi có. Đó là nói : quan Hàn đây gặp bước cùng đành mang oán tự thường.

(*) Cả với vẻ sáng (một loài chim. Bầu phương ngôn ấy tỷ về nghĩa : cặng một nói giống, hễ kẻ nọ có thì kẻ kia cũng mừng. Đó là nói : quốc dân lấy tình đồng chẳng mà mừng cho quan Hàn đây.

« VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI »

## Xứ Gia-Nã-Đại và những bậc văn-sĩ đương thời

Từ năm 1900, xứ Canada đã mấy lần tổ chức thứ văn chương bông bẩy đối đào đã bông bộc từ mấy năm vết rước. Các nhà văn sĩ lừng tăng mãi trong cái phạm vi của một thứ văn học đang điều tàn, cho nên hầu hết các sách, không thấy gì hơn là mấy cái tên đã nầy : Yêu mến di vàng, đức tin nơi tôn giáo, thân thiện với nước Pháp là thầy cũ của mình. Nay họ đã bắt đầu tỉnh ngộ mà đổi tôn chỉ ngay.

Nelligan, một bực lão thành trước thế kỷ nầy, hình như lưu truyền lại cho chúa con một thứ văn chương pha lẫn sự buồn chán và thất vọng. Rồi cũng vì vậy mà cái xứ tốt đẹp như xứ Gia-Nã-Đại kia, cái xứ mới mẻ, đầy cả tuổi trẻ thành thiện với Pháp quốc, lao thành một thứ văn học lãng mạn, không có chút chi ảo hướng về phái tế thực cả.

Toàn cả thi thơ Gia nã-đại đều là những bài nói về thất tình, ca tụng non nước nước non, tỉ mỉ khôn khéo, khác hẳn với thi thơ ở vào 20 năm về trước, khẩn khái hùng hồn.

Nhà viết sử, nhà triết học cũng không khác chi mấy. Thomas Chapais, tác giả quyển Histoire du Canada không những nói về việc đã qua rồi một cách mơ hồ, mà cái chương trình đạy đã của ông ta cũng kém suy tiết sức. Cũng vì muốn tỏ chức một thứ học xã hội ở việc đi vắng, ông ta không biết thảo chương trình làm sao, thành thử sự giáo dục có hơi lũng cũng không có duy nhất.

Vả lại, cũng bởi sự phân giải cấp giữa thơ thuyết và tri thức, mà cuộc văn động không được thông hiệp. Báo Le Devoir và báo Nationnaliste phải gây lên mọi cái du luận làm rung động hai nước Pháp Mỹ. Tuy vậy, cái duy vật sử quan cũng hình như đã chiếm nhiều một chút ít trong đầu óc họ.

Khuynh hướng càng ngày càng tiến theo Mỹ-quốc, cái văn học tốt đẹp xưa kia cũng vì cuộc lịch trình vô ý nọ mà phải điêu tàn. Xã hội Gia Nã-Đại có đâu ở Pháp, nhưng đây cũng chịu ảnh hưởng lớp lớp [illegible] ở cuộc vô cực phương [illegible]. Với những điều hiện đã thấy, người ta trước mong cho các ông văn sĩ Gia-nã-đại nên trở lại ngoảnh thấy cho mình mà thực hành những điều mình phải làm. Thời gian sẽ trả lời cho ta hiểu việc ấy !

E. V. S.

AUA-CULA THIỆT NGUYỄN-VĂN-TRI MỚI CHẮC ĐƯỢC THỨ-THIỆT

CỐ DANH GẦN **15 NĂM**

3 thứ thuốc ho

**VÕ-ĐÌNH-DẦN**

Thuốc Ho **BỘT 0$15** — Trị Ho mới phát

Thuốc Ho **HOÀN** — Trị ho lâu ngày. Ho có huyết ho lao. Ho đàm xanh, đàm đen. 0$10 1 hoàn. 1$00 12 hoàn (1 hộp)

Thuốc Ho **NƯỚC** — Trị phải yếu. Ho khức khắc, tức rang ngực ớn mình. Ho lâu ngày kiệt có chút máu. 0$80 1 ve

**VÕ-ĐÌNH-DẦN**

Đại - Dược - Phòng

(Sáng lập năm 1921)

323 rue des Marins — Cholon

Phân - cuộc :

118 rue d'Espagne Saigon — Tây Bổ Albert 1er Bakeo Saigon


# MUI ƠI

(Tiếp theo trương nầm)

III

## Tăn - Văn

DIỄN-VĂN

Lớn hội-cảo lập-hội kỉ-niệm Hùng-Vương

(Lời quan Tổng Phú-thọ)

Thưa các cụ, các ông, các bà các ngài quí-phái, cho chi hết thảy anh em chị em quốc-dân, đồng là bà-con đồng bao Việt-nam ta.

Ngày nay chúng tôi đem mấy lời tâm-huyết tỏ-bày cùng bà con đồng bào đây, là vì chúng tôi ngẫm xưa nghĩ nay, ngờ quên hoàn về nghĩa cố tổ mà giữ mình, mới xây nầm ra lòng nghĩ rằng:

Mặt đất cao sâu, sông châu muôn nước, mỗi nước riêng một cõi đất, riêng một giống người, khí-chất tế-tường cũng riêng nết; Các bậc tanh-thông trên đời cũng mỗi-mang: ra cõi đất, sanh-nở ra giống người, nẩn-nẩn khí-chất, mở rộng tư-tưởng cho người ta, thì người đương nên tôn, nên thiên, nên cảm ơn, đó đó chẳng nên sùng-bái, nếu lấy mệnh mà sao?

Vậy thì tôn chi hồng-quân, thân chi bằng cha mẹ, cảm ơn chi bằng thầy, mà sùng bái kỉ niệm cùng chi ai hơn nữa? Cho nên Châu Chu-Lễ sùng bái kỉ niệm cùng Bàn-Cổ, chính Tây-Âu sùng bái kỉ niệm ông ông A-Đương nước Lang sa sùng bái kỉ niệm ông Cao-Lỵ, nước Hoa-kỳ sùng bái kỉ niệm ông Hoa-thanh-Đốn, cho chi sùng bái kỉ niệm đức Không-tử là đức Nhơn-giáo, sùng bái kỉ niệm chưa Bồ xu là đạo Gia-tô sùng bái kỉ niệm đức Thích-ca, là đạo Phật-giáo bàn khác nước khác giống, khác tôn giáo, nhưng đều là nghĩa bà bác trong trên đời, nên tôn, nên thiên, nên cảm ơn cả.

Nước Việt-Nam ta tôn ai, thiên ai, cảm ơn ai, mà sùng bái kỉ niệm ai? Bà-con đồng bào ta thử tìm nguồn thâm gốc, nghĩ ra mà coi.

Các đấng Hùng - vương đầu dựng nước phương Nam mở mang ra mười lăm đời quốc-cương, đó là thủy quân của ta; trăm trai gây giống tốt, sanh nở ra hai chục triệu quốc dân, đó là thủy tổ của ta; mà văn rồng dạy mình đánh cá, vượng Lạc dạy cày cấy làm ăn, đó lại là tư nguồn của ta, thì ta há chẳng nên theo lẽ cốc nước, các giống, các tôn giáo, nghĩ đến nghĩa tổ thiên, cảm ơn mà sùng bái kỉ niệm sao?

Chúng tôi đội ơn trào đình, cầm quyền chánh giáo tính Phú-thọ nầy, vâng điển lệ quốc trào, cứ hằng năm xuân thu tế lễ miếu quốc tổ Hùng-vương. Khi ấy nói gần sông thao trông nguồn tiêu, thì phát nguyên từ bên Vân-nam, trông xuôi xuống, thì Lô-Đà hiệp lại, hay Luật phân ra; trông qua tả, thì đeo Tam-đảo cheo leo, trông qua hữu, thì núi Tản-viên chót vót, cây cây cỏ cỏ, thành ra rừng rậm mây mùa.

Quay đầu lại núi Hùng-vương thấy miếu đăng nghiêm thức chanh niệm cổ quốc, mà hiểu nhau rằng: A! Vì mà non xanh nước biếc, ngàn nhà muôn lẽ, ngàn thành muôn đồng nguồn ở đây, gốc ở đó, mà ta về ý, chưa nữa thì quên! Nếu không nhất lấy ở thì ng xui lại, đang đu hoàn tới đây, thì tên tên mất thăng qua ngày, trăm năm đã dễ biết đây nào nào! Bá vi trên dưới bốn ngàn tám trăm năm, các tả thổ lân, lâu mà ta quên? Lấy vì đọc ngang bốn trăm sáu mươi một ngàn cây số vuông, thăm đầm khởi, xa mà ta quên? Nhờ bởi vậy mà ta quên, thì tội bất hiếu bất kính của ta đó đâu cho hết!

Nhờ đó nào dám quên đâu, chỉ vì biện rừng cách trở, đường xá chưa thông, muốn đi không đi đặng; lại ngặt vì đạo hồn khắp khênh, làng miếu thăm sâu, muốn lên không lên đặng, đầu đường lòng kính mến tổ chúng cũng đành ghi gốc da.

Hay may sao gặp bột cơi đời mở rộng: xe hỏa tàu hỏa, thủy lộ đầu thông; lại nhơn dịp nhà nước đành đã mở đường, sửa sang miếu vũ, đã tiện đàng qua lại, và nghiêm chốn phụng thờ, giường lất đột trời, lưu kỉ niệm đứng chính ninh trên chót núi.

Vậy chúng tôi nhớ tới ngày mười một tháng ba là ngày tổ hủy, lúc trình Lễ bộ, thông tư Sứ bộ, kính đặt ra một bữa kỉ niệm từ ngày mùng chín cho tới ngày mười ba, cứ hằng năm thọ lễ đó mà tế lễ nhạc ca, bày trò cổ vũ. Như vậy tuy chưa đã báo ơn đức đấng một vài phần, nhưng cũng gọi là hiệp mặt anh em bà bác, nhớ đến ngày giỗ tổ, đầu đang xa cùm cụt, cũng hồi quê cha đất tổ tìm về, mà khóc ở đây, hát ở đây, nhớm bu nước ở đây.

*(Mấy câu nầy là câu văn mẫu nhà mới của một nhà quan họ ôn-thất, trong sách Tả-truyện.)*

Bà là một sự bác bổn phân thôi, đồng bào ta đều nên ghi để lắm lòng.

Về chăng, chẳng thăng ai gọi là thầy, xét trong tập « Việt điện U-linh », nào là đền phù-đổng, nào là chùa Hương-tích, nào là đền Phù-đổng, nào là chùa Sài-sơn, thiên nam tin nữ nên nước đua nhau mà đội nhang cầu phước. Hưởng chi là vua nào chẳng muốn cho dân nước đông người đông ngà đông, tổ nào muốn cho con cháu đông đông bấy dài lâu, thầy nào chẳng muốn cho học trò đông học hành thu tới, mở động tri khôn, thì miếu tổ Hùng-vương nầy chẳng là cốn gì đáng nầy.

Đến như mùng ba tháng ba kỉ niệm ông Gióc-ứ-Thổi, mùng năm tháng năm kỉ niệm ông Khuất-tử-Bình về nước Tàu, thì lại là « mỗi cha chẳng khóc, khóc ông nầy ».

Vậy khuyên bà con đồng bào đem lòng cầu tiên cầu phật, mà đầu tổ nước nhà, đầu tết mùng ba tháng năm mà cũng tết mười một tháng ba, thì chung tôi trộm trông là hay lắm.

Còn như thế lệ, sự tích và lời nghĩa của quan xét đã trong tôi quốc sử, miếu làng nguiêm khuyn, phong kiến rường ra, các ký bơn cũng đã nói nhiều, và khi ca cũng nói điểm lắm và viếng cảnh ngẫm thấy, chung tôi không phải kỉ dứ làm chi ra đây nữa.

*(Kỳ sau sẽ đăng tiếp các thể văn khác)*

*1. Hai thầy ra hai vấn đề nầy.*

*2. Sanh xét lẽ cổ tích. Bởi nơi câu văn Phần đời Tần thác, tình của vần là Tư Trí tới vững tại mà, đặt một bổ rồi tương mà đi là ngụ ý. Sanh đã nhắt thức ý nhơn như ngọc, trông kinh kim ngân, nên người sau đương nương chí. Sanh xét nơi bông tôi đi phang ngược là.*


## NHÀ THUỐC

**BẢO-NAM-DƯỜNG**

CẦNTHƠ

Bảo-nam Bạch-trược-hoàn

Thuốc trị bịnh đau lậu. Hay nhứt hoàn cầu

Vì chẳng tế lâu nay tôi thường nghe thấy nhiều người mắc phải thường bịnh lậu, đã có nhiều phương thuốc mà điều trị; Nương phần nhiều người có bịnh không gặp được thứ thuốc nào cho có công-hiệu.

Bởi thế nên tôi chẳng nệ công khó nhọc lấy hết tài mọn rồi công nghiên cứu, kinh-nghiệm đã nhiều năm, từng trị dặng biết bao nhiêu bịnh, quả thấy sự công-hiệu của thứ thuốc BẢO-NAM BẠCH-TRƯỢC HOÀN nầy.

Thật là một thứ thuốc trị bịnh lậu hay độ nhứt không có thuốc nào bì kịp.

Thuốc nầy tánh chất hòa bình không có công phạt, và không có hại về đường sanh dục. Chưng bịnh bất cầu đau lâu mau nặng nhẹ, hoặc mũ ra đàm đỏ hồ uống đến thuốc nầy từ trong ba ngày thì thấy mủ và sự nhức nhối trong lỗ tiểu và đái rắt, đều được giảm bớt 10 phần hết 7, 8 phần, uống tiếp luôn thì được tuyệt dứt bịnh, mà lại tránh khỏi và sau bịnh trở lại và không đau chứng trở khi.

### Nên lưu ý

Cần người nào tức đương đau phải nên kiên cố việc vợ chồng bởi vì người đàn bà vì đó mà sanh ra huyết bạch nhiều, rồi lâu ngày sanh bịnh đau tử cung và phải cử đường dâm dục với bà người vì sợ e rồi gặp những người đàn bà nào không được sạch sẽ hay là có bịnh, rồi thọ nhiễm độc thêm thành ra bịnh trở lại nhiều.

### Cách dưỡng bịnh

Mỗi ngày phải bơm nước thuốc vô trong lỗ tiểu tiện động rửa rớt cho sạch ở trong lỗ tiểu, mủ, ngày phải làm hai lần, sớm mai và chiều. *Cách bơm thuốc* vô lỗ tiểu, sát nửa muốn café thuốc để vô trong cái thau hoặc là cái chi cho được sạch sẽ chế nước sôi vô trong đó nửa lít quả lấy thuốc ra cho đầu, để chừng nước sôi còn ấm lấy ống bơm, bơm vô lỗ tiểu, khi bơm nước vô lỗ tiểu lấy ngón tay bịt lỗ tiểu lại một chút rồi buông ra cho nước chảy ra, làm được như vậy mỗi buổi sớm mai 7, 8 lần, mỗi ngày phải làm như vậy cho đến ngày lành bịnh, dùng thứ ống bơm bằng ngòi cũng cái, như ống ống thực nước vậy, các nơi tiệm thuốc tây có bán hoặc dùng thứ ống bơm, thứ mà người ta thường dùng bơm đường đái tuột cũng dặng, nếu dùng ống bơm thứ lớn nầy không nên treo các quả một thước tây. Nên nhớ: mỗi, ngày phải làm hai lần, quân ao mỗi ngày thay hai lần, khi giặt quần áo phải cầu nước sôi mà giặt. *Mới đầu cần thận*: khi đi tiểu xong rồi hay là lúc bơm rửa chỗ đau, hoặc tay có rờ rẫm nhằm chỗ đau thì nên nhớ lấy savon rửa tay cho sạch, phòng để tránh khỏi vì trùng dính vô con mắt, là vì có người đau bịnh nầy không giữ sạch sẽ làm vương vi trùng vô trong con mắt thành ra đau chứng con mắt, ấy là một sự nguy niềm lắm, có khi phải đui mắt nữa.

Người bịnh ban đêm chẳng nên thức khuya phải ngủ cho sớm và không nên làm công việc nặng nề hai là chơi bời thác cũng là đi xa mấy.

### Cữ ăn

Thịt bò, cua đồng, gà, ngỗng, bò câu, cua biển, tôm tép, đồ cay cũng, rượu nếp bánh chi bằng bột nếp. Hoi bịnh khỏi cữ ăn nữa.

### Cách dùng thuốc

*Thứ thuốc hoàn số 1*. bịnh nhẹ mỗi đêm đi ngủ uống 100 hoàn, bịnh nặng hay là bịnh mới phát, ba đêm đầu uống 140 hoàn mỗi đêm. kể sau mỗi đêm uống 100 hoàn, uống với nước trà (hoàn thuốc số 1 nầy uống vào đuổi những độc và giết hết vi trùng trừ khử theo đường đại tiểu tiện mà ra.

*Hoàn thuốc số 2* sớm mai 7 giờ uống một lần, chiều 4 giờ uống một lần mỗi lần nặng 20 hoàn uống với nước ấm.

Hai thứ thuốc nầy không KỴ HẠI Một hộp uống dặng 5 ngày

Giá 1 hộp là . 1$50

Khắp nơi có trữ bán (1817)



## Thiết hay giá

Vì có vì thầy thuốc SƯU BỘC BẢ ÚNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN của trị các chứng bịnh đông dân thứ hay ai dùng cũng đức bịnh bán chạy một cách thần tốc, bà ấy đem tổng chánh ghét nói với nhiều người rằng hiệu thuốc của ông Trần-văn-Kiệt ở Marseille khen tặng thuốc Sưu độc hiệu Ông Tiên đó nhà thuốc làm giả, cho rằng bên Pháp không thuốc nào hay trị bịnh linh hay sao. Vậy nhà thuốc xin tánh tái Régi marseille coupe cần thuốc Marseille và cái récépissé đường tàu, và thuốc Ông Tiên đem lên cái đoàn với thân chủ

**RÈGLEMENT DE COMPTE**

Pour avoir payé le remboursement

La destinataire a pris livraison et a refusé de prendre livraison (1) de l'envoi compris dans la présente déclaration.

Le montant de l'encaissement soit ... représente, sous déduction de frais ci-après détaillés, par le mandat ...

RÉCÉPISSÉ

Hơn 100 nhà thất nghiệp có công chuyên làm

Thì xảy đăng hão đến nay, có trên một 100 nhà thất nghiệp, và cũng có 15 | 20 nhà buôn gởi thư đến mua. Thật quả như lời mua các món thuốc của nhà thuốc hiệu Nhanh-Mai về bán lợi lắm, chạy làm mỗi ngày bán 10 lần 5 gói thuốc và 5 cái thuốc ban (chỉ bán) cũng đủ lời ăn. Lúc đó tiền nuôi mệt r cùng như có chỉ làm chơi chơi chán vậy. Thuốc hiệu Nhanh - Mai đi đến đâu cũng có người mua đến đâu cũng được khen. Người nào muốn bán có ngày bán được nhà thử cái chợ có lời vô ... Nhà thuốc hiệu Nhanh - Mai chế thuốc có đủ 9 ép rất chánh phủ chứng nhận mua thuốc về bán đến đường yên lặng khỏi lo sợ đều cái trở ngại. Bền kiện có mẫu thử thuốc hay, xin kể dưới đây: Thuốc SÚNG và BAN « Chi Linh » 0p15 Thuốc xổ NHANH - MAI giá 0p.15 Thuốc ho « Bắc Bửu » giá 0p.10 Thuốc dán hiệu « Con-Rồng » 0p.12 Thuốc nóng « cao khôn tận » giá 0p.12 Thuốc bổ « Tế - thế - hoàn » 0p.50. Thuốc điều kinh (vân vân) Có bán khắp cả Đông-Pháp, các nhà buôn, và nơi tiệm thuốc. Các ông muốn đến cả bản. Saigon có tiệm có Nguyễn-thị Kinh Chợ mới. Mua sỉ lời nhiều đó nơi Nguyễn-văn Lượm: directeur de la Pharmacie Nguyễn văn Phố boîte postale N° 63 Saigon.

Ở đâu có dầu Cùlà thứ thiệt

Muốn có thứ dầu Cùlà thiệt, nên nhớ đến cái TAM-BA. Trị ho chưng Do nơi Nguyễn-thị Kính chế mà có các gare ở đến có bán mỗi nơi đều.

Nhà thuốc SƯU BỘC không hết bịnh không lấy tiền. Thật chắc thuốc ... để thử nên chẳng ngại người ... thuốc trị bịnh phong tình mới ... Đông Dương ... Pháp ... Nguyễn-thị Kính chế mà có bán lẻ ở hết ...



## 3 đều nên ghi nhớ

1- Dùng Savon Việt-Nam thật tốt

2- Dùng dầu ăn chay trong sạch

3- Dùng dầu xô đu-đù tinh khiết

Của hãng Savon Việt-Nam, 46, đường Cambodge Chợ lớn giá thật rẻ, khỏi phải lo đều chi — Bổng-hảo nên nhớ giúp đồ nội-hóa.



## SỮA LE GOSSE THẬT TỐT

Mua nơi các tiệm hãy nài cho được sữa hiệu LE GOSSE

Có đóng rồi mới hiết thiệt tốt và ngon

ĐẠI-LÝ Ở ĐÔNG-DƯƠNG:

**FREXOR**

2, rue Mac Mahon—Saigon

HIỆP - THINH
N° 29 Avenue Roland Garros
SAIGON
Sửa và sơn xe máy rất khéo có lãnh đồ xi ken và sửa máy hát máy đánh chữ và bán đồ phụ tùng xe máy làm kỹ lưỡng tính giá rẻ hơn các nơi
Chủ-nhơn kính-cáo

PHỤ-TRƯƠNG
Phụ nữ
Ngày 18-19 Novembre 1934

CÁC GÁNH HÁT NÊN CHÚ Ý
Rạp hát « THÁNH THƯƠNG » đường Đề Thám
ông Huyện Chi cho mướn mấy đêm thường để hát
cần đến thế lắm
HÁT BỘ ANNAM
Ngày 24 5 00 Ngày 26 hay
Bầu quyền ông gọi cho đường xin đến nơi để xét, chương
Lacotte như quá ít muốn trọn tháng thì rẻ hơn.

# Bà hầu tước De Noailles đi dự đại-hội Hồng-thập-tự ở Nhựt

*Bà tước-nhơn De Noailles phải viên của hội Hồng thập-tự đi qua Viễn đông. Ông Marin giao cho bà cái trách nhiệm thay mặt cho nước Pháp đi dự đại-hội của hội Hồng-thập tự ở Nhựt-Bổn.*

*Bài dưới đây là bài phỏng vấn bà trước khi lên đường, chúng tôi xin dịch thuật cho chư độc-giả nhãn lãm.*

●●

Bà là một vị phu - nhơn rất lịch sự, dung dị và đẹp đẽ phải thế. Không còn ai hơn bà nữa, đủ tư cách, mà lãnh trách nhiệm khâm-sứ đem cái tư-tưởng Pháp-quốc giao trong nơi ngoại bang, xông lướt biết bao bể thảm ngàn trùng điệu vợi, mà đem trân ra cái thinh danh chói rạng của nghệ thuật, văn - chương cùng thời tục thời chiếu của chúng ta - tức là sự sanh-tồn vậy.

Người ta cũng biết tài Châu-Phi, bà hết lòng can đảm tán trợ sở dưỡng-đường, ngồi phi - thoàn đem thuốc cho đân bà và trẻ con, chống cự, biện bát với sự tiến-đoạn của dân da đen, và vận lực nâng lên cái trình độ phong-hóa của kẻ cựu tục ấy.

Tại đường « Quai d'Orsay », bà ở trong một cái đền, phong-cảnh rất ngưu-nga, khắp nơi bà hoa thơ nhỉ đầu rằng bà thích thú thiên-nhiên, tối vào đến thinh lình, nên gặp bà đang sắp đặt hành-lý, bà liền vào câu chuyện rồi nhắc lại những chuyện cũ mà bà vẫn còn nhớ.

Những hình họa mà bà bỗ vãi ra trước mặt tôi thì cũng đủ mà tả ra nhiều chuyện, nhưng vì rất khiêm nhượng, nên bà không muốn nói đến ; nào là hình dưỡng sắc khó đi, nhiều bề cách trở cho đến đối với dụng cho một thể xe hơi, có thùng bao trùm có đệm mềm lót bằng nữa là rừng cao xanh-biếc vô cùng rộng lớn, trường hiểm hang sâu, phải dùng phi-thoàn mà bay ngang qua, nếu rủi mà xa xuống thì rất hiểm nguy, nào là đường trường điệu viễn phải cởi trên lưng lạc-đà mà tách dặm, nào là lộ trình mặc may, khắp có đeo gấp lạnh hoan, bịnh rết và những ung độc, đâu vít lẽ lại cùng mình.

Bà mỉm cười và nói với tôi rằng : « Sự cần lao của tôi không mấy chi là khổ, không giống như ý có tưởng vậy.

Tôi nhờ các quan đại-thần, các nhà trứ danh y-học, các sở cơ quan chỉ chuyên, các nhà buôn bán giúp cho tôi những thế lực rất cần mãn và hữu ngữ. Thật vậy, cũ thấy chúng ta phải lâm kiên tâm chịu khó nhọc mới đáng thành tựu trọng cái trách nhiệm nầy. Chúng tôi phải dạy công điều thuyết trong các nhà dưỡng và thường phải cần cảm tình và trực giác.

Tại xứ ấy, chúng ta nên nương vào dân bà và con nít mà cảm bộ dân bần thổ, chẻ không có phương thế nào hay hơn nữa. Nhưng mà không nên so thử, những điều tiến-trí của người đã trăng đều phải thành sự nhỏ đáng. Những phụ nữ Pháp ở bên Châu-Phi cả thảy đều sẵn dạy đáng khen, và trong sự cần lao nại khổ của chúng ta thì « một phần đã đáng kể-quả mỹ-mãn ; số sanh-tăng lên, số tử giảm xuống lần, cảnh hình trạng về việc vệ sanh thì càng ngày càng thanh-vượng thêm.

Dân ấy dùng nhiều ý nghĩa rất đỏng tình mà ta chúng ta. Một chuyện riêng nầy thì đủ rõ. Một ngày kia, một thầy tu đạo Hồi-Hồi có quyền thế lớn xin đến thăm tôi và nói rằng : « Bà đã đến dạy sáng sóc thế từ của chúng tôi. Ngày nay bà từ biệt mà sang xứ «Mauritanie». Bà đành liều mạng gặp đoạc đường những dân tộc thủ nghịch. Vậy tôi đáng cho bà một tờ giấy nầy (đưỡng như giấy thông hành và đã ký tên thầy ấy rồi), có nó bà khỏi sự bị ai bắt buộc cầm giam và khắp nơi bà sẽ đặng tiếp rước một cách trọng thể ».

Tôi có viếng những đường binh cũ, những trại binh ngũ, có gặp những giống người lần là một dân-tộc dị kỳ và hung dữ. Tôi có coi phi-thoàn mà cũng một cách dễ dàng như tại Bắc-Lệ người ta ngồi xe đia-bàn vậy. Tôi có ăn đủ thứ vật thực mà tôi chẳng hề bình khi nào ấy chắc là nhớ sự may ».

Vì tôi tỏ ý kính phục bà, sao mà thật đơn sơ, lại còn can đảm, bà liền nói tiếp : « Vì quả-hương và vì mình, nên mình phải dùng hết cái tư lực tài năng của mình, mình phải làm tròn Pháp - quốc nơi ngoại-bang, lại hơn nữa tại các miền thuộc địa phải tán trợ cả nhơn quân xã-hội đang chịu đau đớn khổ não. Tôi chẳng quản đang những đêm tối ngủ đưới trại xếp, những đêm thanh bình trông chốn mênh mang, những âm-nhạc là thường, lạm xúc tình nhớ cảnh cố hương, xen lộn vào tiếng kêu la khao khác của lạc-đà làm cho tôi mơ màng ảo mộng».

Tôi còn thấy những rừng bạn vũ sâu thẳm đầy những tiếng bao kêu, chớ rừng sâu, êm ấm như gió lay cây ngả, đường như cảnh thiên nhiên thơ van rên siết vậy.

Cái ý trí là đó, nó cai trị hết cả mà cũng giải sầu được vậy. Rồi làm cho mình quên rằng không có nhà quán, không có đường đi.

Bây nay, có có thấy không, những hình họa cảnh tinh nhơn vật nầy làm cho tôi mê mà quên tử, muốn ăn nơi tịch mịch. Cuộc đời đầy những sự lo lắng vô lối, và biết bao sự bao nên tiểu mọn. Ở phương xa, đặng tránh rang biết mấy, khỏi sự thế rằng buộc biết ngần nào ;

« Vậy mà một ngày kia bà sẽ viết sử-ký của bà chăng » ?

Bà hầu-tước De Noailles liền trả lời bằng một cách khéo khác như vầy : « Tuy biết rằng cuộc đi đăng xa xôi chi ý vị cho những khách du-lịch mà thôi, cũng như các bài giảng và các bản-luận vậy.. nhưng mà tôi sẽ viết sử-ký của tôi.

# ÁI-TÌNH VÀ MẪU-TÌNH

## có tường phản nhau không ?

MỘT CUỘC ĐIỀU TRA

Nói đến vấn-đề nầy, nhà học-giả có thể thốt ra những nguồn tình-cảm, vì chính tiếng ấy lý-do từ trong quả tim thổn thức mà đưa ra một cách thành thật. Người đàn bà thường trực lúc nào cũng tưởng chồng con của họ, hay lúng những lời hoạt bát uyển-dàm. Vì tánh tình tự nhiên của phụ-nữ, là hầy chú ý những trường-ốc về bổn phận người đàn bà : mẹ và làm vợ mà tiêu trị những đều đại cương : tình-ái đối với chồng và tình mẹ đối với con. Đó cái bản năng nầy có chồng, hay là nói cho đúng, có hoa tâm nhau chăng ?.

Ta hãy dựng đưa-vị trung-lập mà bình tình xét đoán và thử-nghiệm tượng một vài cảnh ngộ của người phụ-nữ vừa là vợ vừa là mẹ trong một gia-đình có con. Lẽ thì ta cho những hai đều ấy có thể phải biểu một cách trọng-lượng thăng bằng nhỉ không ? Liệu nào chịu khó vì đều nào ? Đưa con chăng phải là mau hủy cái tích của chúng ta ?

Trái lại, nhiều khi có một vấn đề chẳng hay là nhân tình mà có các cảm cảm đưa lên sau đây nầy. Vì đưa nhỏ là một vấn đề rộn rang, cần trở. Đây chỉ kể nào người chưa thương yêu người mẹ, đưa nhỏ ấy mới khóc lu bài lắm. Phần lại nếu người mẹ vì một lẽ nào, chẳng có thể được tình ái của chồng, tình thương đứa bé khó mà biểu lộ sẽu xa. Phi trư những người mẹ đã man, vô cảm giác mà là những thay cảnh tương phản đáng ghét, tất cả hàng phụ nữ đều có bổn năng mẫu tình trong lòng.

Có người sẽ hỏi : « Vậy thì theo ông một người chồng nhiều khi lại không được hoàn toàn phẩm cách làm cha sao ?

Xin đáp : « à, cái đó không chắc, trong buổi đầu mà người ấy được làm cha, nghĩa là mới có con. Hẻ không có những tình cảm thâm thúy như đàn bà là cần dùng yêu ấp, bảo dưỡng con mình.

Sau khi kết quả của ái-tình, có con, người đàn bà kể việc ngoài lạ cho đứa con ấy, như Finit rập giúp cho nó mọi cách tình tuý như thận trọng nhỉ ngon đến mảng mảng mạnh mẽ hơn gió thổi tát..

Vậy, trong lúc họ quả thương con, họ đối với chồng thế nào ? Họ sẽ thương nhiều, ít hơn đứa con chăng ?

« Chớ sao ! Tình thương con không bao giờ phai lạt và không làm ân hận đến tình ái ; đứa nhỏ cũ là một con vật yếu quí vô vàn viễn của mẹ nó mà nhiều vậy, người đàn bà lại càng thương chồng thập bội hơn nữa.

Đến như người đàn ông, tiên khởi có con thì họ không có tình thêm thúy mấy. Bởi vì họ đưa nhỏ, vì bản năng ngày thứ như con vật, họ lấy làm bực mình, khó chịu, mấy là ... giờ bú giờ đi cần, lúc nào thay áo quần, lúc làm rửa đều chỉ được nhất một mình mẹ lo toàn.

Nếu anh chồng là một nhà mỹ-thuật, hoặc hội họa, hoặc văn-sĩ, hoặc điêu khắc, những tiếng la khóc của đứa nhỏ sẽ làm rộn trí anh, vì anh cần được sự yên ổn để làm việc. Người cha chỉ cho con đến lúc nào họ thày đứa bé có trí huệ, cái linh hồn sáng suốt, vừa phát triển, độ thông minh biểu lộ trên cặp mắt tinh anh. Họ chỉ thương con là lúc nào thấy con giống mình, về hình thực và tánh tình, v. v.... Vậy nên, nếu bà ghét ghen tình mẹ thương con, sự ghét ghen ấy sẽ tiêu diệt trước thời kỳ phát sinh nầy nữ. Mà lòng đó kỳ ấy như một người tánh liệt. Đối với một người chồng (hay là nhân tình) và đứa con họ. Cuộc đời, suy cho đến đâu có nhiều việc kỳ quặc bất thường, mà đó là những nguyên cớ làm cho người ta phải âu lo, tư lự. Kia ! ta hãy nhanh quanh mình biết bao tan thảm trang bi mà bích lu trong quả tim, ở lược tìm kim đau của họ. Bao giờ họ đó lo cho ta hết ?

Theo ý tôi, một người phụ nữ tư con hơn ta, hơ con có tình thương con của kẻ khác nữa. Nhưng cái trường hợp nầy quan hệ ít có lắm. Nếu thì đó là kết hợp với một ông đã vô cùng quan trọng mà có con riêng, thì cảm tình ấy thường con tình con. Lại nữa, ta con nhẩy bao nhiêu người hiền phu trở nên một người mẹ ghẻ tồi độc ác ? ta không tự chủ đề nên đưng nhiều tình cảm xấu xí, như bọn Tiên đã ai có xem quyển *Poil de carotte* (thằng nhỏ tóc hoe của *Jules Renard* thì đủ hiểu tình thương của hai mẹ con một cách cay chua là thế nào ? Hỏi các tác-giả trong xã hội nầy, có biết bao nhiêu thằng Poil de carotte mà ta không được biết hay là không muốn biết !

Nhưng đưa tương phản đã kể trên nầy tuy ở tánh nhiều trường hợp. Vậy người đàn bà chưa thật ý lo tình thương con hơn là tình thương chồng. Người đàn ông, tại sao, tổ ra mạnh quá cũng là khó ăn hết thương vợ. Đến lúc gặp con nhỏ thôi ơi, lanh lắt, không đến chẳng chút ngăn ngại đến đàn con, những chỉ xem chưng [illegible]

Ở xứ nầy, đàn mẹ quá [illegible] đều tan, mà sự [illegible] đường đi [illegible] thương điên nội đường, tư [illegible] đến giải cấp [illegible] tình vợ chồng lần lượt [illegible] con là thường có, những [illegible] con đời sinh, mà rồi trong [illegible] chơi trong vòng [illegible] không thấy họ có [illegible] đến con đã vì đầu kiện [illegible] mẹ mà phải tanh hoang đang, mồ côi, khổ hạnh. Đến như cái hạng mẹ ghẻ con chồng, chỉ người quen một vai cầu [illegible] con đã [illegible] tâm lý đến [illegible] sau hiểm là đường nào [illegible] chương [illegible] khác [illegible] sự xao bỏ sau [illegible] [illegible] nàng nè, no đành nhẫn [illegible] tình hay là hy sinh cả [illegible] gia đình, đi theo chồng mới, bỏ [illegible] con Lo vo, không người đều đặt.

V. L.

## M. Stavisky không được tại ngoại hầu-tra

Chắc chư độc giả còn nhớ vụ gian lận Stavisky rất lớn lao đã [illegible] tại Pháp.

Ký Stavisky [illegible] vụ nầy nên bị bắt liền sau khi vụ ấy đổ bể ra.

Mới đây mụ có đưa đơn xin được tại ngoại hầu tra, viện lẽ rằng từ ngày bị bắt đến nay mụ là bị tra vấn hơn hết.

Biện lý ở Paris hàng 14 Novembre cho hay rằng quan biện lý đã bác đơn của M. Stavisky đó.

## Vấn-đề lao-động của phụ-nữ Pháp

*Tờ báo L'année Sociale do Hội Quốc tế Lao-động, có viết bài khảo-cứu về vấn-đề Phụ-nữ lao động rất quan hệ. Theo bài ấy thì nạn thất-nghiệp vẫn kéo dài và làm cho tình hình chức nghiệp của phụ-nữ phải nguy khốn. Các chánh phủ vì dùng chánh sách tiết kiệm mà bọn phụ-nữ lao động bị thiệt hại trước hết. Người ta các chánh phủ còn có thi hành mà chánh sách hạn chế sự chấp tác đàn phụ nữ có chồng con.*

*Ở Áp, vào năm 1933 số nhân-tài tốt nghiệp đến hạng 11 thang Mars lên đến 83.622 người, có đến đến tháng Septembre năm ấy mới sụt còn 6.620 người.*

*Cuộc phân đấu ở giữa hai cái khuynh hướng càng kịch liệt thêm nữa : mới bên thì vận động cho phụ-nữ chen lấn trong trường công nghiệp, mặt bên tới và những người lớn phải nữ ra ngoài quả định mà to sanh nhai.*

*Có nhiều hội-nghị đã đề đòi việc tán-trợ tăng pháp luật đem thợ thuyền phụ nữ ngoài những sự xin đổi trong hiệp ước Hoa thanh đốn, có nhiều luật lệ bày ra để ngăn cản việc bắt phụ-nữ làm việc trong lúc ban đêm. Nhưt là ở Pháp, hồm 1 Novembre 1933 Thương-nghị-viện đã cho phép lao động đặc nữ rồng cái [illegible] cấm sự phụ-nữ [illegible] ban đêm tại các hầm mỏ, trừ ra những nơi nào cần phải bắt phụ nữ làm việc ban đêm mới khỏi sự nguy cấp.*

*Dẫu dường trước bao nhiêu nỗi khó khăn biến thiên, chính những sự xiu-sang tốt đẹp quốc tế luật lao-động đã [illegible] động năm nay cũng có nhiều ở phép Thương-nghị-viện đương xét bản dự-luật sửa đổi công luật lao động để cho phụ nữ lao động được nghỉ từ 4 đến 6 tuần lễ sau khi [illegible].*

*Một tờ yêu cầu đã đệ tên Hạ nghị viện để xin sửa đổi luật bảo hiểm xã hội, như là bảo hiểm sự sanh-nở.*

*Cái đạo luật nữ việc cho nghỉ trong khi sanh đẻ đường ban hành ở Pháp bây giờ đã có đạo mạnh lính ngày 23 Octobre cho đem thi hành ở Algérie, và theo đạo mạnh lính ấy thì phụ-nữ lao động được nghỉ 6 tuần lễ trước ngày sanh đẻ.*

Savon Việt-Nam tốt hơn hết

Cần dùng

1 — Một vị cô cấp-bằng tốt-tài Đông-pháp hoặc Pháp-quốc — đã nơi Ecole pratique de Commerce 7, Rue René Herand, từ 11 giờ đến " giờ trưa.

II — Bắc đầu từ 1er Décembre 1934, bổn trường sẽ mở day Cours pratique de Comptabilité ban đêm từ 8 tới 9 giờ tối (Lundi Mercredi et Vendredi) cho các bạn tranh niên tâm-mộ về điện but toán nhà buôn. Các bạn chỉ bỏ qua rồi uống vì mỗ đao chỉ dụ mới bạn-hành buộc các thương gia hư-kiến tại Đông Pháp phải làm sổ sách theo lối kế-chân.

Tiền học là 5 $ một tháng.

Đến cối Mai 1935 sẽ có cuộc thi rất lớn bàn cuộc thi mới vừa qua. Bạn hai vị Thơ toán chuyên-môn tân-đa day (2 Experts comptables près les Tribunaux de Saigon).

Sau ngày 1er Décembre 1934, bổn trường sẽ không thâu đơn xin nhập học nữa.

Directeur : Lê-Quang-Liên-Hiệu
Expert-Comptable près les Tribunaux

## Nàng dâu tự-tử vì mẹ chồng cay-nghiệt

Chúng tôi xin hiến cái thảm sự dưới đây cho những người « mẹ chồng » hãy để lâm gương mà bớt thói ăn ở gắt gao với dâu con đi, và cũng cho ai nấy biết rằng cái chết-độ gia-đình ở xứ ta nó còn nghiêm khắc lắm.

Namdinh. — Lâm dâu bà Trâm mới non một năm, Nguyễn thị Tình, 22 tuổi, đã hai lần tự tử vì mẹ chồng quá cay nghiệt.

Vì sớt rẻ quá, cô Tình nhớ em chồng — cô Huên — thời gian nên con cho mẹ chồng. Bỗ quá lắm, con khó. Bà chửi vô, bà Trâm kêu con thay con khó, bà giận, vô buồn lại mắng đánh tuyệt. Cô Tình đau biết cô ấy đang trong cơn sốt rét dữ. Chẳng những thế, bà Trâm lại còn bắt cả mảm cơm vào đầu cô dâu.

Nghĩ đau đớn quá, cô Tình phẫn uất, vào buồng lấy chai thuốc bỏ — thuốc chữa tê — đổ vào bát uống một hơi rồi, lên gường nằm chờ chết. Cô Tình biết thứ thuốc nầy là thuốc độc, vì thầy lang đã dặn rằng, người nhà lúc xoa bóp xong phải rửa kỹ tay... Thuốc ngấm có Tình vựt vã, vừa đến lúc lim lịm thì Thị-Huên — em chồng — vào buồng, trông thấy chai thuốc với cái bát biết ngay cô sự chẳng lành mới kêu gọi người nhà.

Người ta mới ngay thấy thước đến cho thuốc nôn, thuốc ra độc, nên được ít tính lần đau đớn.

## Một người nữ anh hùng nước Pháp

# Bà Jeanne d'Arc

(Tiếp theo)

Có chỉ có một mục đích là vì đã nước Pháp. Lúc đó ông hoàng Louis nhe đau, nghe tiếng có mới mới có tới nói chuyện, tăng nhỏ chữa bịnh.

Nhơn dịp đó, cô liền nói với ông hoàng rằng :

— Ngài cứ cho công tử theo tôi về đất Pháp, và cho người cần chuyển tôi. Những quyền chúa sẽ bàn thường cho ngài và cung cấp ngài cảnh tánh bình.

Ông Hoàng không cho cô theo, nhưng cho cô ở quân và con ngựa đen và mấy người lính hầu.

Kế về tới Nancy, cô mới xin lỗi cha mẹ về việc đã bỏ nhà ra đi. Cha mẹ cô ông thử cho cô. Cô người cho việc tô là kỳ mới chuyện, vì cha không muốn cho cô đi với quân [illegible] sao nay lại thu thì cô ở được.

Nhưng cô chu là đàn Bao nhiêu người tăng phục cô, un rang cô đất Pháp sẽ cứu nước Pháp khỏi được tai nạn, nên người vào làm cho cha mẹ cô bớt giận và cự thương cô như xưa.

Nhờ những tin cô, mua cho cô quần áo đồng ông mũ giầy mũ cùng, ông Beaudricourt lo cô tăng cô một cây gươm. Cô cứ tức nhau con trai vậy Jean de Metz và Poulengey đi theo cô. Song không đi hiểu cô, giác cùng đây nơi Cả bọn tới nhóm nhau lại để bàn soạn.

Ai nấy đều lo lắng, nhưng cô vẫn điềm đạm mà nói đũng :

— Cứ đưa tôi tới gặp hoàng tử Charles, đừng sợ chi hết. Nên tin chắc rồi hàng mình sẽ không gặp sự nguy nguy khó khăn gì.

Rồi mới bữa trong hồ thượng Fevrier, một đoàn cung đặt [illegible] đi.

Có nhiều người ra tiễn. Ai cũng [illegible] cảnh tình đường trường [illegible] thấy đều [illegible].

Nhưng mọi vàng lên [illegible] thì [illegible] mà [illegible] tất cả [illegible] tới đất Pháp.

Bà bình tâm-nhơn [illegible] cảng.

— Tôi không sợ quân tình. Con đường của tôi bằng phẳng lắm. Không có những gì chi, nếu có quân [illegible] thì thôi, thì chúa sẽ mở đường cho tôi đặng đi tới gặp hoàng tử. Tôi đến đây chỉ có mục đích đó thôi mà.

Beaudricourt cũng tới tiễn và chúc một cũng rằng :

— Thôi-cô lên đường cho mạnh giỏi. Tôi đâu hay tới đó.

Trời lạnh, sương mù đã xuống nhiều. Đường lớn không đâm đi, cứ phải lựa những con đường nhỏ. Đi suốt một ngày đường, không gặp điều gì cản trở hết.

Đêm đến, cô đoàn vào nghỉ trong một cái tỉnh thành Saint Marguerite, [illegible] Marguerite [illegible] Còn cô [illegible] cô [illegible] đường, có một cô người [illegible] ngày đêm mới tan đi, trong [illegible] đường, có một cô người [illegible] mà ngồi [illegible] trong.

[illegible] hai người [illegible] nhau, nhưng không may ra việc [illegible] thấy cô mà đến, tan rất [illegible] cô, đã với cô nữa đã hết.

Tin đó tin được hay không tin được, kể cũng chưa thể khoa. Nhưng mà khi hai ông Metz và Poulengey [illegible] cô [illegible] thì cô lại thành nhiều mà tắt lửa nhau vậy.

— Đừng lo chi hết. Việc tôi làm là tại nơi thánh đạy. Các tiên thần trên đó đã biểu tôi làm những việc mà tôi tin tình làm đây. [illegible] cô [illegible] các tiên thánh và thần hiểu [illegible] đánh trận để cứu nước Pháp mà.

Những ý nghĩ theo cô không phải của cô [illegible] cô cũng tin vậy ; kể chế đến cô, hoặc [illegible] cô cũng tin là bị trên đã mác cho cô đi một mình. Song, phá cô như vậy và ích quả, vì cô [illegible] thành thường và nói :

— Đừng có sợ chi mà phải [illegible].

Nhờ chúa tui nó không làm hại gì được chung ta đâu.

Rồi bắt cứ gặp sự nguy hiểm thế nào cũng [illegible] đều.

— Đừng có mất chánh [illegible].

Hồi các ông thì [illegible] đã thấy Hoàng-tử tiếp đón mà cô [illegible] thấy chưng nhà.

[illegible] Lần lựa đi mãi không [illegible] tới đất Pháp. Bước vô đất Pháp, cũng chưa nhận là yên. Vì cô [illegible] có tên một con quân binh [illegible] đón đã bắt cô [illegible] Vì cho biết [illegible] được vua mời [illegible] hiểu bao bắt cô [illegible] phải hồi hiểu [illegible] Trong thời kỳ [illegible] tăng giữ [illegible] hiểu [illegible] Thành [illegible] Marguerite [illegible] nhiều người [illegible] Thành [illegible] cô [illegible] mừng bằng. Cô mới vào đó [illegible] tâm lã.

(Còn nữa)

Một nhà y học Pháp mới phát minh

Phương thuốc chữa ghen

Theo tin Paris, một nhà y học trứ danh nước Pháp là Pháp-Lôi bác sĩ mới phát minh phương thuốc chữa bịnh ghen thì người đã có hiệu quả.

Bác sĩ nói : Ghen vì là chứng bịnh phổ thông, nên người đọc xem thường, nhưng nó vẫn là một chứng bịnh khó trị như các chứng bịnh khác. Nếu không chữa thì sinh ra điều không tốt lắm hoa hại cho gia đình và xã hội... Bác sĩ ra công nghiên cứu, chế ra phương thuốc đặc biệt gọi là :

Huyết dịch phân hồi (thể), phẩm [illegible] đặp bệnh ghen [illegible] chữa thì bác sĩ chữa là [illegible].

Bác sĩ [illegible] mình rằng, phương pháp [illegible] chữa bịnh ghen [illegible] không [illegible] người chữa [illegible] Đông thời kỳ chữa [illegible] cấp mãi [illegible] (Tiếp Dưng)

# BÁO THÙ SÂU ĐỘC!

CỦA ĐÀO-PHỤNG-DUC (TÂN-AN)

Cô Huệ đôi khi tự hỏi phải có chăm bẵn tay nông trong mà ít cảm. Hiểm quá nay còn đâm đuổi trong đi ngủ nay bỗng dưng ca vào trong một nơi yên ổn, khỏi lo đói lo no, ca vào một cảnh đi đang mà tự nàng cho là cô-phận nàng không bao giờ gặp đăng.

Chánh Bình cũng có Huệ một cặp sắc thì, rất xứng lứa vừa đôi yêu đương nhau như đôi cối ên Chánh Bình hằng tới lui thăm viếng cô Huệ mà mỗi khi lại bàn ngày thì cùng cô Huệ đắc nhau nàng càng thương Chánh Bình hơn trước nhiều. Cô Huệ thương, Chánh Bình vì chẳng thương lấy lẽ mà đài nàng, hết lòng thế thố trọn thì trọn chung cùng nàng, bao học thương vợ con tử Vụ như nàng đã mấy năm trời vì một chữ nghĩa mà lao thân tiêu trí vậy. Nhiều khi con bé, em nuôi nàng bỗ nàng: chị hai, nhà cửa đó đặt nấy của mình phải chăng? hay là: ai mua sắm cho mình những đồ nầy? và tại sao họ mua sắm cho mình? Phải cái thấy hay lại chơi đồ mua sắm cho mình hông chị?

Cô Huệ chỉ cỏ đôi trả lời cho em mà thôi. Cô Huệ đôi khi nghĩ cũng hổ vì thân phận nàng chẳng khác một « gái bao », vì tiền mà thương nhau thì hai chữ « ái tình » đẹp đẽ kia nó mất giá trị nó hết. Lòng nàng thì biết vinh nhục như thế, song chưng gặp Chánh Bình thì nàng quên liền. Chánh Bình lịch sự trai, lời nói ngọt bùi, đáng người thành thật, cô Huệ thương là phải. Mà là phải lắm mà.

Chánh Bình bữa rằm tháng tám tới đây nghĩa là còn hai mươi ngày nữa sẽ thành hôn cùng cô hai Hạnh con Thành Phát. Thế Phương mưôn cho gặp xong chuyện nên như ông mai mối đùm. Thành Phát càng ông gia và bà phủ cũng muốn sớm thấy con mình nên gia nên thất, nhứt định đến trung thu sẽ cho Chánh Bình dựng lễ cưới.

### Chánh-Bình đi viếng cô Huệ

Đêm nay đến trong ngoài đều tắc trong phòng, vợ tư Vụ cũng vừa ngủ. Lo thì lúc nầy no ấm vợ tư Vụ bình phải giảm thuyền, song trải lại, sức của người mỹ nuôi vô phước của cô Huệ bữa bữa giảm lần có Huệ lấy làm lo sợ. Cô Huệ sẵn sóc mọ nuôi lần tinh vì là mới thương thật người mười mấy năm hoan dưỡng, hai trong đời chỉ vợ tư Vụ biết cái lịch sử bí mật của nàng mà thôi. Nàng ước ao được một phút tinh trí của vợ tư Vụ rồi chết cũng cam tâm.

Cô Huệ buồn tức nỗi mình lại nhớ đến tình lang một lát dây sẽ lại thăm. Nàng chẳng tay cầm ống nhòm ngồi cửa vườn. Đêm thanh vắng tiếng vô ngựa nghe rất rõ ràng. Xe ngừng, Chánh Bình choán áo mưa thong thả vào nhà, Cô Huệ thấp đèn lên. Chánh Bình vào ngồi phịch trên ghế, thở ra lộ sắc buồn. Cô Huệ lật đật hỏi : em coi bộ thấy có chuyện ở chi mà bước rầu như thế nầy

Chánh Bình gượng cười kéo tay cô Huệ bên rồi thung dung đáp rằng : phải, qua bữa vì phải đến mặt em vài ngày, có vài người gạn ở Nam-vang xuống thăm, nên không thể bỏ bụ mà kiếm em.

— Dữ hôn, vợ chồng là việc trăm năm không phải một ngày một bữa gì rồi thôi mà thấy em đổi rầu buồn như vậy. Ấ mà chừng nào thầy lại thăm em nữa, đêm nay thấy ở đây nghỉ hay là về liền ?

Chánh Bình dùng dằng lại gần cô Huệ hai tay ôm mặt nàng nhìn nàng một cách hữu tình mà rằng : qua lấy làm tiếc mà phải xa em trong giây lát đây. Mai hộ xuống gặp, tình bạn bổ thân thiệt buộc qua phải tiếp rước họ một cách sứng đáng, mai hay một gì cũng giờ nầy qua sẽ nhơn một lúc rảnh mà lại thăm em.

Cô Huệ ngơ ngác, ra dáng nghỉ ngợi, ngụi nan. Chánh Bình tiếp : em coi bộ hoài nghi, qua không yên lòng. Qua thề với em rằng : chẳng nào trái đất nầy hết xây, trái tim nầy hết nhấy thì qua mới hết thương em; một lời đối trá có quỉ thần sét tốt.

— Riêng phần em, em cũng tin tâm thương nào vững vì thấy chiều cố đến một đ ra bần nữ như em đây. Song tấy phải đ ý đến rằng một lời cẩn đối là là một tờ giao kèo chắc c ấn nếu thầy gạt em !...

— Em sợ qua gạt em, em gạt em sao ?

— Thầy nghỉ lại, khi nào em bị gạt, thầy bỏ em, thầy yêu người khác, em có gạn đ nào mà thương thầy hết lòng hết đ ... Trong đời em chỉ có thầy là xứng thật, tình hiểu em, nên một người khác hơn kẻ cải hạnh phước của em đó, thì em còn gì.

Còn nữa

## Cái đời rất khổ-sở của « Bamala » một người con gái An-độ

(Tiếp-theo)

Một bà-mụ, xuất thân là hạng hạ-lưu, đến trước mặt một người dân-công đang đi qua lại trước gian nhà đề riêng cho đàn bà mà nói rằng : « một đứa con gái ».

Người dân công ấy sững sốt ngồi bà-mụ một chập, rồi đánh một đá, làm cho bà mụ phải té nhào vào góc sân, trên đông phẫn của một con bò. cái đã thọ phép thánh mà người ta tôn gọi lại đã vài tuần rồi, để phòng khi cớ dịp, mà dùng làm lễ tẩy-uế. Bà mụ đứng dậy, nhưng không lau chùi chi hết, vụt chạy vào nhà đặng sân sóc người mẹ còn đang nằm dài dưới đất. Kẻ bên bà, một bà-mụ khác lo lấy vải đặng bao trùm đứa nhỏ mới đẻ lại. Bà đã đặt tên là « Bamala » nghĩa là sự « ngay lành ».

Nếu đứa con là con trai thì người cha thường bà mụ nhiều vật quí hiếu rồi lại mời hết cả thân hàng cô hữu, trụ đến mà ăn uống vui mừng trong ít ngày. Mà « Bamala » là con gái, nên người cha khạc nhổ vào mặt người mẹ, còn các bà mụ phải đi ngõ hẩu mà ra khỏi nhà.

Bên Ấn-độ, mỗi năm có đến hai triệu con nít, khi mới sanh ra thì mạnh giỏi, mà phải chết trước ngày đầy tháng. Trong hai triệu ấy, hơn bốn chục phần trăm đều chết sau vài ngày sanh, số còn lại thì chỉ trong vài ba tuần kể. Có sự lạ, là trọng số chết ấy, là phần nhiều. Người An-độ thường ít trân trọng con gái bằng con trai.

Hãy suy tiền một câu nầy của một vị vương tước thì đủ hiểu cái lý do của sự bất bình đẳng ấy : « Đó là chánh sự của dân tộc chúng ta phải làm tuyệt cái dòng giống mà chung ta không muốn thấy lân la chung cha với chúng ta ». Mà các vị vương tước ấy đều là học sanh bên thành « Oxford » (nước Hồng mao), và là người hay đọc sách về các văn sĩ « Shaw » và « Galsworthy ».

Bây giờ, cứ lấy mấy lời nói trên đây mà xét đoán, thì mỗi người đều hiểu cái sự khốn khổ, bẩn ly của đàn các làng trong miền « Népal » và « Bengale » là thế nào, mà trong các miền ấy, người nào thông suốt cả mọi việc, trừ ra viết và đọc, lại là thầy tu trong đạo « Balamon ».


VĂN TẢ

### Con mụt đau

Con nít đau bụng và NÓNG LẠNH gia nhớ kiếm mua thuốc CHỈ-LÊN là thứ thuốc đã cứu được mọi ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông Pháp có bán, các gare xe điện, cả nhà buôn có bán Saigon ở Nguyễn thị-Kinh Chợ mới 0p. 12.

Annam thắng Sơn-đông

Thuốc dán hiệu (Con Rắn) ba hơn thuốc dán sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con rắn » trị từ ngực hay lâm, trị ghẻ rất tài, ít nhứt đầu, nhậm mắt, dán bả đau vú, nước ăn chơn, nhọt lắt, sẩy càng v.v, Khắp cả Đông - Pháp có bán các gare xe điện, các tiệm buôn có bán, Saigon trừ bán rất nhiều nơi tiệm cả Nguyễn thị-Kính Chợ mới. Hộp nhỏ 0p12. hộp lớn 0p20

Ghẻ ngứa . . . ghẻ ngứa

Ghẻ ngứa là bịnh khó trị, ít mà lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu « NHÂNH-MAI » hay lắm, nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vài thì tuyệt. Chỉ nhớ có thoa thuốc nầy, thì chỉ đó ghẻ không cần mọc được, giá mỗi gói 0p.10. Có bán khắp nơi. Các chỉ bán thuốc hiệu NHÂNH-MAI có bán. Ở xa muốn mua, đề nơi Nguyễn - văn Lược, directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phố Boîte postale N. 6 Saigon.

Dầu Cô-LA TÂN-ĐÁ là dầu thơm, hay lắm, trị bá chứng. Khắp nơi có bán giá mỗi ve 0p.15.

## SAO - NHAY

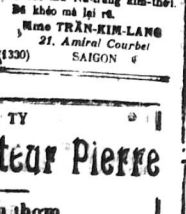

Bán Hột-xoàn mới của Đức và Huê-kỳ, xoàn đen ngọc thạch và hột kim-cương ngũ sắc.

Hãng dùng toàn thợ chuyên môn về nghề mài hột. Đã vô tay các thứ Nữ-trang kim-thời. Đẹ khéo mà lại rẻ.

Mme TRẦN-KIM-LANG
21, Amiral Courbet
(1330) SAIGON

## BỐ - NHƯ - LIÊN

(Đã đi Đấu, rue d'Espagne SAIGON)

Nhơn có bán thuốc hai hương chiếu hoàn Đặc-ký của Hãng.

Kiểu hoàn-hồi Chánh-phủ đã cộng-nhận theo chánh-trí số 178 ngày 25 Mai 1934 và có cầu chứng tại tòa ngày 27 Septembre 1934. Trừ bán kim tiền và kim-khánh.

Cho mướn và sửa máy viết và khác con dấu. (1197

TRỊ BỊN THỨ LẬU
BÁ PHÁT BÁ TRÚNG
Là thuốc trị bịnh Phong-tình

## BỒ Á-PHIỆN

Của hiệu TIỂU-THÂN-TIÊN. Ở Tonkin gởi lại bào chế chẳng dùng cốt Á-phiện. Cách bổ giảm đã mất mà lại bổ đầu cho lão nhược bơ nhơ, trăm ngàn ngươi cũng không sai một, làm việc khoẻ mạnh vui vẻ như thường, chẳng sợ sanh ra chứng bịnh gì hết, đi đường đường trở kết rất tiện.

Một ve 100 hoàn giá 1p 00
Ve nhỏ 50 hoàn giá 0p 50

Hết 1 2 cũng 3 ve đủ bổ, ai mua đúng không công hiệu xin trả tiền lại chẳng sai. Cả trở bán tại gare Catinat, rue Mayer 128 Tàndinh, Bd de la Somme 86, Amiral Courbet 48 và rue Vannier 74 Saigon, nơi tiệm đều có danh tiếng lưu nay đồng có bán thuốc hiệu Tiểu-Thân-Tiên ai mua cũng phải quen mạo.

Còn bịnh đương mạnh cũng dùng lu bịnh nặng nhọc bực nào uống trong ngoài 2p.00 tuyệt nọc. Đường sanh - đục càng thêm sung tốc Đương mạnh ve giá 1p. uống 7 ngày đau lâu ve 0p 50 uống 8 ngày lâu gì cũng phải tuyệt nọc. Thuốc gởi lãnh hóa giao ngân thơ và mandat gởi cho M. Lê văn Anh Commerçant Boulevard Albert 1er N° 148 DAKAO SAIGON

TRƯỜNG DẠY CHUYÊN MÔN DACTYLOGRAPHIE COMPTABILITÉ — COMMERCE

(là những khoa yếu-trọng mà mấy người ít học thức cần phải biết)

Ông NGUYỄN VĂN NỮU đương viên Đốc học trường thương mãi Thanh Tâm người thông thạo về khoa thương mãi.

Năm 1922 ông có cái sáng kiến lập ra trường thương mãi để giúp ích tổng bào trước nhứt ở Saigon. Ai cũng biết thứ đó ngôi trường Ông ở Tandinh đã là thành hành sung tốc và hiện nay mấy người làm việc đánh máy và bốt thâu trong mấy sở công và tư phần đông đều là cựu sinh viên trường Nguyễn văn Nữu cả.

Ông ông tính dạy riêng (Cours particulier sténographie et technique) chỉ bắt đầu, thương mỗi vô đánh máy tại nhà ưu đãi ông 5 cắc

78 đường Sinh-Đức hoa Saigon.

Ông gì muốn học hoặc cần biết thì lá xin kêu viết thơ hỏi ông Nguyễn-văn-Nữu ông sẽ vui lòng kha đáp.

TRẦN TẤN-PHÁT
Ancien élève de l'école Nguyễn-văn-Mới
du Bureau du Gouvernement de la Cochinchine.

HỌC CÁN BÁNH XE HƠI — Giá phải hơn các nơi

## TRƯỜNG XE HƠI

96 bis, Đường LAGRANDIÈRE — SAIGON
TRINH-HƯNG-NGÂN
Chủ trường kinh dinh

TRƯỜNG CỦA TRINH-HƯNG-NGÂN TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT. LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH SỞ XÉT XE HƠI TOÀ.

Học trò lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

TIỆM THUỐC TÂY DAKAO
PHARMACIE DE DAKAO
86 108, đường Albert 1er

Do ông THAI-VAN-HIEP Bào chế sư nhứt hạng Trường Đại học Paris chế trung

BẢN ĐỒ CÁC THỨ THUỐC BÀO-CHẾ KÍ-LƯỠNG THEO TOÀ CỦA LƯƠNG-Y

(1278)

CÔNG - TY
Forvil và Docteur Pierre

Đồ thơ đầu thơm
— : Phấn : —
Savon rửa mặt
Nước súc miệng
Savon đánh răng
KHẮP CÁC NƠI ĐỀU CÓ BÁN LẺ
Đại-lý độc quyền
INDOCHINE IMPORT. C. HUCHET
49-51 Rue Pellerin — SAIGON

## Hai bức thơ

Saigon, le 16 Juillet 1934
(Lá tháng sáu năm Giáp-Tuất)

Ông chủ nhà thuốc VẠN-AN-ĐƯỜNG 58, đường Douaumont, SAIGON

Kính ông,

Chúng tôi có nhận được ba món thuốc :

1° — Thuốc bổ sắc vàng.
2° — Thuốc tiêu ban thổi-nhiệt.
3° — Thuốc bổ con cái.

của ông có lòng tốt gởi ông cho chúng đi phát tâm phước.

Ba món thuốc trên đây đã phát ra gần hết rồi và được nhiều người cảm-tạ là hiệu nghiệm.

Vậy chúng tôi có mấy lời thành thật cảm tạ ơn ông và xin cầu chúc cho nhà thuốc của ông càng ngày càng thêm trường phát đại.

Nay kính.
CAM - ÔNG-MIỄU
Thay mặt cho Trù Tr... không...

Kính,

Thâm ơn, và qui quyền đặng vạn sự như ý.

Nguyên tôi có một thằng cháu mới ba tuổi mà nó ho rất ngày và đêm như vậy gần 6, 8 ngày tôi cho nó uống đủ thứ thuốc tây có sơm cơ, tau có mua vài nhứt không Một hôm tôi đi chùa Minh lý cũng lễ gặp ông bạn tôi là M. Hiếm tôi bảo đem sự thằng cháu tôi nó ho vậy vậy, ông bạn tôi liền chỉ cho tôi rằng uống thứ THUỐC ĐỎ SẮNG của ông gởi, đặng cho không làm phước. Tôi đã ý nên khi về xin hai gói cho cháu tôi nó uống. Trong mấy gói thấy giống bởi cơn ho, tôi cho tiếp tuốn tai thiệt là một thứ thuốc hiệu nghiệm lạ thường. Uống luôn ba gói đã hết bịnh. Thiệt là một thứ thuốc bí-truyền cứu người một cách rất nhiều hiệu. Vậy nên tôi xin trân trọng vài hàng ấy là cố lòng hoài vọng công ông bào chế đã hợp thời ngài và hết lòng kính phục và xin giới thiệu với ai là người ở đang mà phải hiểu như trên đây cho mọi đều thì thấy hiệu nghiệm rõ ràng. 1916

M. WANG
Employé de commerce
à Gocap Gialinh

## LỜI MINH TẠ

Sĩ-Lao-Bổ-Tang-Hoàn ???

Chẳng có chi lạ hơn cho vì lòng tại chí hoài : yếu trở nên mạnh, bịnh trở nên lành... Hỏi đến gì bổ con mạn, hãy tìm năm trở lại đây, tôi mảng đưa cho trong cuộc thương trường giấy cảm thức khuya lao tâm nhọc trí, bình thế một ngày gần đến ngày đau lưng ngày ho mỏi vai tiếng hay thêu thào mất ăn mất không ăn. Mà đã hết sức tìm thầy thuốc, có trong nhiều hiệu thuốc Bổ trót bấy lâu, thường bao giờ cũng không đưng, vậy hiệu quả, mấy năm tháng nay trong tôi được khoẻ mạnh ăn ngon ngủ ngon và thế trang kiện ra đa có thật, là tôi nhờ có một thứ thuốc SĩLAO BỔ TANG HOÀN do nơi thuốc TẠO VEOH-ĐƯỜNG Gocap Gialinh. Thật là nói lòng đa tạ lương y sanh ta là ông TRƯƠNG - MINH - T nhà chuyên môn lão luyện chế GIAO THỤC cho nên thuốc SĩLAO BỔ - TANG - HOÀN mới được chất bổ lao hay ; rất đáng khen thuốc bổ ấy thật đại tài.... Tôi không nhớ ơn : nếu vì nhục-chí ; tỉ vì sanh-chí) GIẢM NHỌ CỐT NHỤC TỦ RANH ; CÂN NHIỀU KẾT CÓ NGÂM VÀNG VỀ RAU ; nếu gần tôi vững cho biết thuốc SĩLAO BỔ-TANG HOÀN của nhà thuốc TẠO VEOH-ĐƯỜNG Gia-vấp GIA ĐỊNH. Xin giới thiệu tam hộ đồng bào là THÂM-ĐƯỢC.

Ký, 96-Tân-chánh an-Gia-Trung tỉ-phú hoàn-viên
Gialinh Thanhson

## DI-SANH-ĐƯỜNG

CÓ LÁ BÙA TRỪ MICROBE

Bịnh ho là bịnh rất nên nguy hiểm bởi con-truyền nhiễm nó hay vì phải làm ho Ban đầu thường là ho gió tới chừng đông bề làm hang thì thành ho lao ho tên sống thế mà điều trị kéo nó ra.

Nếu người có bịnh ho hiểm Con Ve để trị nó sẽ hãy ra trong nhậy mắt chế chẳng thuốc chi rẻ sự hiểu Chỉ sự Con Ve của DI-SANH-ĐƯỜNG ở đâu đâu đều nghe tiếng khen ngợi. Hiệu Con Ve đem vô để trong nhà nhiễm rất đại tài vậy ai có ho cảm hiểm Con Ve đem vô để trong nhà như thế có ông thân microbe độ mạng không thể nào dám hay vô nhiễm hại con người một cách trở tay.

Viên lớn 0.20 Viên nhỏ 0.10

Cần đại-lý phải thế chưn 50.p Mua sỉ có lời nhiều đó nơi DI-SANH-ĐƯỜNG, 225 đe Verdun Saigon (en face du marché de Cholon).

Các nhà đại lý :

SAIGON : Gare Cuniac, Lê-khoa-Thị 89 rue d'Espagne. Hạnh Lang tiệm chạp Saigon. Vạn-sanh-Hoà 5 rue Schreyder. A-Lăng Frère rue Pierre Flandin. A-Lăng 61 rue Lagrandière. Trần-minh-Châu 87 rue Nguyễn-tấn-Nghiêm (Cầukho). Phan-văn-Giác coiffeur Chợ đũa. Thái-San 171 rue Petit Blanchy (Tandinh). Trần-Minh 60 rue Vassoigne (Tandinh). Tân-Phát 180 Bd Albert 1er Dakao.

CAYLAY : Lê-văn-Nhơ Bachelier.

MYTHO, F. Van-se-Yen (Quan Gabinet.

(1296)

PHẤN-THU-CÚC

Màu trắng như bông bưởi, màu hồng như hoa hường, sẽ làm cho qui bà, qui cô xinh đẹp như cảnh hoa tươi, tinh chất phấn THU CÚC tốn để nội-hóa, chế tinh-khiết, mùi thơm diệu, gìn được nước da mịn màng tươi tắn luôn. Giá tuy rẻ tiền cho qui bà qui cô dùng được thường ngày, nhưng mà phẩm chất trọng thể của phấn không bao giờ mất được. đừng nó mịn da nó không có mụn.

Giá mỗi hộp . . . . 0$50
Phấn nước ve lớn. 0.40
Phấn nước ve nhỏ. 0.20

Trừ tại Nguyễn-thị-Kính Saigon số 208, rue Frère Louis (1262)

Thuốc PHONG-TÌNH hiệu ÔNG-TIẾN

DÂM LÂM CAM - ĐOAN

Như tim la, ốt khí, sang độc, thương mai đau lâu gai người đừng hao tiền thuốc rẻ tiền mau mạnh mà lại hại cả đời cả sau. Những thuốc ấy có chất độc, cũng không dám nhắc nhở, lỗ nhắc thì sưng sưng sưng nước cam nước, vào theo ban lỗ rồi thì ... mà phòng phát bịnh nhưn đề đến rồi thì người liền phương ít lâu trở lại ít gốc độc cần tra truyền trong nghề sang. Bởi thức khuyên làm càng chuyên chú, đừng cho mạnh thế nào cũng trở lại (đó là bịnh lâu năm) hành bịnh nhẹn nang nặng lành lạnh tay chơn nhỉ? mỗi đau sương sống đau thối ngo ngang đau rang nơi người, đường đại bên đường tiểu có chơi mủ máng làm như sợi chỉ hoặc muốn lỗ tiểu ở đó thì thì... Lâu ngày hai cho tánh mạng nang khó cho thể nhỉ. Đồng-bào ai là đau nhiều mấy chưng bịnh trên đây, nên phải hay lỗ đau lâu năm nặng hay, nhẹ thì mấy đăng thuốc SỬU BỔ CÂN ỨNG - HOÀN CỦA HIỆU THUỐC ÔNG TIẾN Trong 15 ngày có thấy rõ tài thuốc tăng lên gần độc ra được tuyệt thời trừ cảng không hai gạnh đục không hành bịnh nhưn. Cam đoan trên ngàn người hết ngồi mất. Giá bán 1p.50 cũng nhơn nguy.

Có bán tại các nơi đại lý thuốc ÔNG-TIẾN ở em gần bình hoa ông ngân đó

Khai thuốc ÔNG TIẾN
Annam Dược I hàng
Số 88 Rue P. Blanchy Saigon
PHU-NHUAN — SAIGON

Mau mau kẻo hết
BÀ CÓ
CATALOGUE MỚI
với các kiểu giầy FANTAISIE có quý ông, và các kiểu giầy KIM-THỜI của qui bà, qui cô.

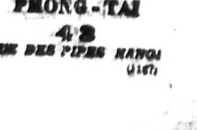

Mẫu hiệu ngày thơ vô lấy.
Buôn trừ 15 % Lẻ trừ 5 %
Yêu người tốt hộ gửi tay hàng nhiều đã có 10 % 100.

PHONG-TAI
42 RUE DES PIPES HANOI
(1167)

# BỔ-HUYẾT TỰ-LAI-TINH

Là thứ thuốc bổ tinh-huyết lâu rất mạnh, ngũ không được, trong mình mỏi mệt, đau bụng nguyên thủy đến, uống thuốc này sẽ hiệu nghiệm.

Ve lớn... 2$00—Ve nhỏ... 1$20

# BỔ-PHẾ CHỈ-KHÁI-LỘ

Chuyên trị các chứng ho, bổ hơi gà bổ, đờm bổ và đau ngực đều đang được. Ba phải bà trăng, uống đến thấy hết.

Ve lớn... 0$60

Xin chớ nhận hàng kém kém mới là thứ thật.

Có đi bán khắp cả Nam-kỳ, Cao-miên và Lào.

THÁI-NGUYÊN DƯỜNG DƯỢC-PHÒNG

78, boulevard Gaudot, Cholon (6464)

# 3$25

đem đến tiệm may

# HIỆP-TÂN

65 19, đường Amiral Roze SAIGON

Sẽ nếm được một bộ âu-phục chiếu hàng, vải tốt, may khéo, thợ may chuyên môn ở trong tiệm may danh tiếng ở Saigon lâu năm.

Bổn-hiệu có lãnh may đồ Annam, tiền công thật nhẹ đồ chiêu mới hàng trong ba tháng, không đâu rẻ hơn đặng. (1259)


## Đồng tiền khỏi lọt ra ngoài

Giữa lúc kinh tế khủng hoảng nầy, đồng tiền thật là khó kiếm, đồng bào muốn cho nó khỏi lọt ra nước ngoài thì xin đưa năm đồng đến đi hết, nội hoá mà xài hơn ngoại hoá thì chúng ta không đồng đã đành đi, còn tốt hơn, rẻ hơn thì đồng bào có lẽ nào làm ngơ mà không giúp cho nhân tài đồ quốc lợi cho kẻ khác hưởng ư ?!

Vậy thì chúng ta hãy xài đồ Cô Lá Ông Lân giúp ích trở trả bà chúng không thua gì các hiệu khác, lại giúp ích cho người Nam trong việc thương mãi, người xài công kiếm đâu Cô Lá Ông Lân giúp từ mà người bán công nên bán Cô Lá Ông Lân giúp từ để giữ quyền lợi cho nhau thật rất có ích.

T. T.


## Lòng mẹ đối với con...

Trong lúc bịnh hoạn đau đớn thì lo sợ khêu cùng, lo chẳng biết ngon, nằm không dám ngủ kiếm thuốc, chạy thầy, đi điếu, quả bà chớ lo nếu trẻ em của quí bà có cảm, nóng, ho, bần thần không chơi, bồng ẵm, hay khóc đêm v...v... xin hãy kiếm cho đặng một gói thuốc *Nhi khoa van-toàn chỉ-khái-tán* nhãn *con Nai* về cho uống trong vài giờ sẽ thấy bớt liền, qui bà đừng thử cho trẻ em uống một lần đi sẽ biết thuốc nầy linh nghiệm là đường nào thật rất hợp với chứng bịnh của trẻ em lắm.

Còn như trẻ em có ban trái, hay nóng nẩy, nằm lăn lộn không yên, mồi khô, miệng đắng, mắt đỏ ghèn, đái vàng như nghệ, rớt trên thật nóng, trong bụng như lửa đốt, đừng lo không sao đâu quí bà cứ mua thuốc Thối-nhiệt-đơn nhãn Con Nai của hiệu Quảng-Tế-Đường bán nóng trong 15 phút đồng hồ sẽ thấy bớt liền chẳng vậy, trăm bịnh không sai một nỗng vô thấy mát mẻ mà ban trái gì cũng lộ ra hết.

Nhớ nhãn kỹ nhãn Con Nai có dấu chứng của hiệu.

Quảng-Tế-đường

341, rue P. Blanchy, Tânđịnh Saigon.

Nơi cần đăng đại-lý gửi thơ thương nghị (1175)

Thuốc điếu hiệu TAM KỲ

Thuốc hút không khó cổ, mùi thơm giá thật rẻ

Cie INDOCHINOISE DES TABAC

17 Bd Kitchener SAIGON

RẤT TIỆN LỢI CHO NHỮNG NGƯỜI DÙNG

## BỘT VỊ-MẪU

Hiệu XƯƠNG-MẬU, số 33-35, đường Sanh Hoà, Chợ-lớn, làm đại-lý độc-quyền bột VỊ MẪU, ở Shanghai chế ra, đã nêm các món đồ ăn chay và ăn mặn, có hứa với những người thường dùng bột VỊ MẪU, nếu có đủ 12 miếng giấy thưởng trong mỗi chai hộp hay là ve bột VỊ-MẪU, hãy đem lại chỗ mua đổi lấy một hộp bột.

Nay bổn hiệu xin cho qui ngài hay, nếu qui ngài không đủ 12 miếng giấy thưởng, cũng bao nhiêu cũng được, cứ lại đổi chỗ thường mua bột. Hễ thứ lấy tiền, 36 12 miếng thì lấy bột, tây theo giấy thưởng rất tiện cho qui ngài.

Xin nhắc bột nầy có thể làm cho các món đồ ăn trở lại ngon ngọt, bất kỳ nấu món chi, bỏ một chút bột vào đó, làm cho không ngon cũng hóa ra ngon.

Bột nầy đã bán khắp cả ba kỳ, mấy tiệm chạp phố đều có bán, mua về dùng nhớ nhìn cho kỹ cái nhãn BÔNG-SEN ở trên nắp hộp. (1108)

# 20 điếu thuốc

## Cigarettes COFAT

Quí vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ».

Hãy đến những chỗ sau đây :

Ở CHOLON : Tiệm TRINH-LÊ-SINH — 350, rue des Marins.

Ở SAIGON : Tiệm TRIỆU-THÀNH — 6, Amiral Courbet (Chợ-mới)

## Cùng anh em « thợ bạc » gần xa

Ở tại Cholon, các anh em chuyên nghề làm đồ nữ trang có lập nên một cảnh chùa Lê-Châu để thờ tổ và làm nơi hội hiệp của anh em đồng nghề trong ngày quý tế. Đến nay ban trị-sự đương niên lo lắn tu bổ chùa Lê Châu lại.

Ban trị-sự chẳng muốn mở ra cuộc lạc quyên, chỉ muốn tùy theo công bổn của chùa mà lo lắng mọi việc. Nhưng công việc phải làm thì còn nhiều, mà mọi nguồn dự định lại có ít, nên bổn Trị-sự đương niên rất vui lòng tiếp nhận những số tiền của anh em các nơi gửi về phụ giúp, mấy ra công việc sửa sang được tốt đẹp để xứng đáng với công cuộc làm ăn của anh em trong nghề.

Tiền bạc cứ gởi ngay cho ông Khương - thành - Nguyên, Hội-trưởng, bàn trị-sự Hội Lê Châu Cholon

*Ban trị-sự chùa Lê-Châu.*


## Ai muốn họ làm bánh Champagne

Xin gởi 0$20 cò đến hãng bánh QUỐC-NỮ số 98 đường Lagrandière Saigon sẽ gởi cách làm bánh Champagne rành rẽ, không sơ sót một đầu.

Hãng cũng có bán khuôn bánh Champagne và gởi theo cách lãnh hóa giao ngân. (1279)


## Sổ tương tế

*Định xổ ngày 25 Décembre 1934*

KHÔNG ĐÌNH

*Tiền để lý.* — Số độc-đắc 8.000$ bước phải cho trúng về một số đã bán ra.

Mỗi số giá là 1$00

## Giải-quyết một vấn đề khó khăn

*Bạn.*—Anh có biết động ở trên đời có thứ bịnh nào rất là nguy hiểm, mà người ta lại mắc phải rất thường không ? mà những bịnh ấy dùng cách gì trị dặng lành ?

*Anh.*—Chứng bịnh rất nguy hiểm mà người ta thường mắc hơn hết, ấy là chứng ho và bịnh đau phổi. Mà muốn cho được lành thì chỉ có uống thuốc « *Chỉ khái tán* » nhãn « Con mèo » của nhà thuốc *Ung xuân Đường*, ắt là trị được lành hết, tiệt nọc, bịnh không trở lại.

Lại còn thứ thuốc nước nhỏ mắt nhãn Con Mèo, trị đặng các chứng đau mắt sưng, nhức, đỏ ghèn v. v. rất hay hay thần biết và thứ *Dầu Cù là* Con mèo mới ra đời, mỗi ve 0$10 hay trị đặng là bịnh rất nên linh nghiệm.

Qui khách muốn mua thuốc, xin cắt nguyên cái cáo bạch nầy đem tới tiệm tôi thì mua món chi cũng đặng bớt 20 phần trăm, nghĩa là giá 1$00 thì tính có 0$80.

Khắp lục tỉnh đều có đại-lý

*Tiệm tại đường Albert 1er số 113, Dakao-Saigon*

(1496)

nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG 353 rue Cây mai CHOLON

CLINIQUE DE SAIGON

## DƯỠNG-ĐƯỜNG SAIGON

Docteur LÊ-HƯNG-LONG

93, rue Pellerin, Saigon

Tại dưỡng đường nầy có phòng khám bịnh riêng để tiếp thân chủ hằng ngày, có nhiều phòng để nuôi bịnh nhơn sinh, sắp đặt theo kiểu kiểm thời. Mỗi phòng đều có đường resort, tủ kiến, bureau, lavabo, bồn tắm hay là douche, sạch sẽ, khoan khoái, cao ráo mát mẻ và êm tịnh, có phòng mổ xẻ và để khám, có chứng để thử máu và kiểm các vi trùng độc.

Cách điều dưỡng rất kỹ lưỡng—Sự ăn uống dùng vệ sanh

TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH VÀ CHUYÊN MÔN :

những bịnh về đường tiểu tiện đàn ông và đàn bà ; đau cết thận, bàng quang, phong tình, v. v. Các bịnh đàn bà : đau bao tử, đau tử cung, huyết bạch, sửa tử cung cho có con, nữ khoa, lậu thai v. v.

Docteur LÊ-HƯNG LONG

*De la Faculté de Médecine de Paris*
*Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie*
*Ancien élève de l'Institut Pasteur de Paris*


## Giá lúa và gạo tiền

### Giá lúa tại Cholon

NGÀY 16 NOVEMBRE 1934

LÚA

(Mỗi tạ 68 kilôs)

| | | |
|---|---|---|
| Gocong | 1.45 Omon | 1.37 |
| Bentre-Bairi | 1.45 Cairang | 1.37 |
| Bentre | 1.40 Tho Not | 1.37 |
| Mytho Tânan | 1.40 Longxuyên | 1.35 |
| Cai Lay | 1.40 Châudoc-Binec | 1.29 |
| Cai Be | 1.40 — Rouge | 1.16 |
| Vinhlong | 1.40 Tânchau | 1.16 |
| Bakê | 1.41 Sadec-Blan | 1.37 |
| Can Chong | 1.42 — Rouge | 1.37 |
| Cong Long | 1.42 | |
| Travinh | 1.42 | CAOMÊN |
| Baisau | 1.45 Battambang | 1.41 |
| Baclieu | 1.45 Banam | 1.34 |
| Rachgia | 1.47 Soairiêng | |
| Phuoc-Long | 1.47 Sa de | 1.16 |

GẠO

(Mỗi tạ 60 kilos)

| | | |
|---|---|---|
| Gao N° 1 | 25 /. | 2.18 |
| Gạo N° 2 | 40 /. | 2.03 |
| Tâm 1-2 | | 1.72 |
| Tâm 3-4 | | 1.35 |
| Cám trắng | | 0.80 |
| Cám lức | | 0.42 |
| Bao lúa ve | | 14.00 |
| Bao gạo | | 19.70 |

Bạp do mỗi trăm kilô ở Cholon. Tử tôi

### TÀU ĐI

*Ở Pháp lai*

| | |
|---|---|
| Dupleix | 5 Nov. |
| Yanglse | 11 Nov. |

*Ở Bắc và Trung-kỳ về*

| | |
|---|---|
| Forbin | 30 Oct |
| Kouangsi | 2 Nov |

*Ở Tàu về*

| | |
|---|---|
| Sikiang | 7 Nov. |

*Singapore về*

| | |
|---|---|
| G.G.Merlin | 1er Nov |

### TÀU ĐI

*Qua Pháp*

| | |
|---|---|
| Porthos | 29 Oct |
| Forbin | 2 Nov |
| Kouangsi | 5 Nov. |
| Sikiang | 10 Nov |

*Ra bắc và Trung-kỳ*

| | |
|---|---|
| Claude Chappe | 30 Oct |
| Cap St-Jacques | 29 Oc |

*Qua Tàu*

| | |
|---|---|
| Artagnan | 1er Nov |

*Qua Singapore*

| | |
|---|---|
| Albert Sarraut | 72 Oct |
| G.G. Van Vollenhoven | 30 Oct |

TIỂU-THUYẾT CỦA BƯỚC-NHA-NAM N° 44

# KHÍ HUYẾT ANH HÙNG

PHỤ-ĐỨC

Hồi

Bây nói qua Lục Tặc có mưu thuật tánh nên khi thấy bài kỳ thuật cuộc đấu võ của Hoàn ngọc Quang và Huỳnh Long thì đứng đó mấy lần nói rằng : « Cha chả Hoàn ngọc Quang đánh không lại Huỳnh Long ! Cái chú cơ trời nào võ nghệ cao cường dữ thế ! Ủa mà sao anh Hoàn ngọc Ẩn lại xin cho cô Lệ Hà đấu võ với Huỳnh Long, ý ắt anh không dạy thêm cho cậu Quang đánh trả thù à ? Ta phải xuống Saigon hỏi thăm chuyện nầy thử. »

Lục Tặc liền sửa soạn ra đi. Xuống Saigon vừa bước vào nhà Hoàn ngọc Ẩn Lục Tặc gặp Lục Lạo thì hỏi rằng : « Lục Lạo sao có cuộc đấu võ của cậu Quang và Huỳnh Long mà mấy không vô cho tôi hay vậy ? »

Lục Lạo nói : « Số là tôi không rõ anh Quang đi lên tới đâu có đem về cho tôi biết. »

— Vậy hả ? Còn hồi đấu võ xảy nào đánh với Huỳnh Long, thì có thấy dáng trong như trình mà không thấy đề tên.

Lục Lạo cười đưa hàm răng sún rồi nói : « Vô sĩ Lục Lạo chớ vô sĩ nào đâu. »

— Ủy ! Mấy sao ?

— Tôi coi cái cầm cầu tôi cho đang bắt tôi đây. Huỳnh Long đánh tôi một thoi "chồng gọng" đưa giờ ngủ ngon một giấc.

— Đang kịp, có gây thêm cái răng nào không ?

— Da nhờ trời ngó lại, cái thoi như bùn sắt ấy không trúng nhằm răng.

— Dám mấy thuật hai trận đánh vô đó cho tao nghe thử nào.

Lục Lạo thuật chuyện rồi nói : « Có tôi xuống đây, có lẽ tôi nói giùm bác hai bắt gặp mà dạy vô thêm cho anh hai đánh trả thù Huỳnh Long kẻo anh bưu rầu lắm. »

— Ừ phải, tao nói chớ, tao nói thì sao bác cũng thương tôi cho cậu Quang.

Lục Lạo nói chuyện đến đây thì cô Lệ Thủy ở trong đi ra vái mừng chào hỏi. Lục Tặc nói : « Sao chị không xin tôi giùm cho cậu Quang. Có lẽ nào anh hai giận không chịu dạy vô thêm cho cậu đánh trả thù Huỳnh Long.

— Chú có giỏi thì hãy xin giùm tôi nói ông không nghe.

— Da được để tôi nói, tôi dám chắc tôi nói tôi xong. Anh hai lão chị ?

— Đang dạy vô cho Lệ Hà trong phòng.

— Cần cậu hai ?

— Thằng Quang thì đang ở trong phòng của nó.

Lục Tặc thì vào phòng Hoàn ngọc Quang mà nói chuyện.

Một chớp sau Lục Tặc trở ra nói với Lệ Thủy rằng : « Thưa chị tôi nghiệp cậu Quang buồn rầu lắm, cậu nói với tôi rằng nếu anh hai không chịu dạy võ cho cậu bác lắm đánh trả thù Huỳnh Long thì cậu bỏ nhà nầy mà đi.

Cậu nói cậu đã khôn lớn rồi cậu đủ sức làm việc nuôi miệng, không cần ăn nhờ cơm áo của cha mẹ. » Lệ Thủy nghe nói thì buồn dài. Lục Tặc nói : « Cô Quang buồn công phải chớ, tôi có nói cho anh hai nghe mà dạy ổ thêm cho cậu đánh trả thù Huỳnh Long. »

Lục Tặc nói chuyện đến đây thì bảo cô Hoàn ngọc Ẩn đi vào. Lục Tặc chào hỏi Hoàn ngọc Ẩn và nói rằng : « Chú xuống chơi hay là có chuyện gì ? »

— Ba xuống thăm anh chị mà chăng để hỏi cho biết tại sao cậu Quang đánh không lại Huỳnh Long.

— Nó thua vì võ nghệ của nó còn dở chớ có gì lạ.

Lục Tặc làm bộ không biết hỏi rằng : « Vậy chớ anh chưa dạy hết nghề cho cậu sao ?

— Chưa, mà tôi không dạy.

— Vì đánh tiếng của anh rồi anh sẽ dạy thêm cho cậu đặng cậu tôi chiến với Huỳnh Long chớ.

— Không !

— Ủ ! Anh nói không, ý gì vậy anh.

— Chú hãy vào phòng riêng tôi nói chuyện.

Lục Tặc đi theo Hoàn ngọc Ẩu vào phòng sách. Hoàn ngọc Ẩn nói : « Tôi đang tập dượt Lệ Hà cho nó đánh chuộc danh tiếng của tôi.

— Anh dạy cậu Quang mới hơn chớ. Tội nghiệp cậu buồn rầu lắm anh ấy, tôi xin anh ba tôi cho cậu.

— Tôi không dạy thêm cho thằng Quang là cho nó thấy tánh tôi nghiêm, gặt sơ mà sửa mình. Chỉ phải biết rằng nếu tôi không biết cách sửa trị thằng Quang thì nó đã trở nên một đứa du côn hoàn đáng đã lâu rồi. Tánh cha thương con nặng nề lắm, nhưng phải thương cho chánh đáng, thương mà làm cho con trở nên một người đúng đắng chớ không phải thương mà làm cho con hư. Nay thằng Quang bị Huỳnh Long đánh bại, chủ cũng biết tôi dạy lấy làm đau đớn hổ thẹn là đường nào, lẽ thì tôi dạy thêm cho nó đánh thằng Huỳnh Long để chuộc danh tiếng lại cho Tôi biết xét biết suy tôi muốn tỏ cho thằng Quang biết tôi không cần đến nó để chuộc danh tiếng của tôi lại. Lệ Hà đủ sức đánh thằng Huỳnh Long.

Lục Tặc nói : « Cô Lệ Hà là con gái sức yếu đuối lắm.

— Phải, tuy nó không có sức mạnh như thằng Quang chớ khéo phải yếu đuối như con gái thuở nay. Lệ Hà có sức đánh nhiều trong cuộc võ hiệp với Huỳnh Long không biết mệt, bấy nhiêu cũng đủ rồi, nó sẽ thắng Huỳnh Long cho chú coi. Huỳnh Long đánh không lại Lệ Hà là con gái của Hoàn ngọc Ẩu, chưng do công chúng đã biết võ nghệ của Lệ Hà cao cường đến bực nào nữa. Nó cho Lệ Hà đánh thắng Huỳnh Long chẳng phải hay hơn là để cho thằng Quang đánh thắng hay sao ?

Lục Tặc nói : « Anh nói cũng phải, nhưng mà tôi thấy cậu Quang buồn rầu tôi thương lắm, cậu có nói anh chẳng thà tôi cho cậu thì cậu không ở trong nhà nầy nữa. »

(Còn nữa)

DÙNG THUỐC

# THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC

Trị các chứng bịnh ban

HAY LẮM


## KÍNH CÁO

Phương thuốc nước trị các chứng bịnh ban của bổn-đường bào chế, trước kia bổn là Ban-Dược-Thủy nhưng từ nay trở đi, sẽ đổi tên lại mà hiệu là THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC.

Số dĩ có sự thay đổi như vậy, vì mới đây các nhà đại-lý của bổn-đường và nhiều vị thân chủ quí yêu, có cho bổn đường hay rằng có nhiều thứ thuốc trị bịnh ban cũng lấy tên Ban-Dược-Thủy của bổn đường mà đặt tên thuốc của họ. Bởi đó cho nên bổn đường định đặt tên thuốc THIÊN-HÒA-BAN-DƯỢC nầy đi để cho tên cũ Ban-Dược-Thủy, động cho chư tôn khỏi phải mua lầm những thuốc giả mạo của bọn vô lương.

Bốn chữ THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC nầy, gồm có ý nghĩa đầu đủ là : thuốc nước trị bịnh ban của bổn-hiệu (THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG). Bổn hiệu đã cố cầu chứng bổn chữ nầy nơi Tòa, để ngăn những sự gian giảo của bọn người vô lương tâm ấy.

Vậy từ nay trở đi, mỗi khi chư tôn muốn mua cho động phương thuốc trị bịnh ban của bổn đường bào chế, thì xin nhớ nói cho phải thuốc THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC của bổn đường, chớ mua lầm những thuốc giả mạo.

Kính cáo THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG — CHOLON


**Hãy hút thuốc điếu «ĐẠI-NAM»**

Ngon hơn hết

COTAB

## Ai dè ông Trần-thiện-Quí cồ oán đền thù !

Trong bữa tiệc đãi ông Nguyễn-tiếng-Lăng, có đôi nhà viết báo Bắc đến dự, ông Trần-thiện-Quí «thay mặt» cho bào giới Nam-kỳ mà chào mừng ông Lăng.

Theo như ý của anh em trong làng báo ta thì bữa tiệc ta nầy có ra là vì tình đồng-nghiệp, nghĩa đoàn-thể, chính bào *Công-Luận* cũng nhận vậy và chính ông Lăng cũng hiểu vậy.

Một bữa tiệc có cái mục-đích như vậy sao ông Trần-thiện-Quí lại làm cho nó sai đi ?

Đáng lẽ, trong bữa tiệc nầy, những việc xích mích và những cuộc cãi lẫy với nhau phải gát lại một bên để đem những chuyện lý thú trong nghề văn ra nói mới phải, cái nầy ông Trần-thiện-Quí lại thừa dịp cố đũ bạn đồng nghiệp Nam Bắc đem chuyện bao nầy nói động đến mình ra nói, có phải là ông Quí làm mất cái ý nghĩa sâu xa của tiệc tra nầy không?

Chúng tôi tưởng ông Quí là người có học Tây chứ đính, phải biết phép lịch-sự trong những tiệc vui rưng chơ, cái nầy sao ông lớ vậy ?

Bấu ông có cồ-oán *Buốc Nhơn-Nam* đi nữa, thì ông còn có tờ *Công-Luận* đó chi, đợi phân đi phân bua với ông Lăng sao ?

Ông còn thừa dịp vàng mà ông Long mà nói chung ông Long nữa.

Ông Long bữa đó, vì mắc việc, chớ nếu có ông đi, chắc ông Quí không dám hỏ hê chăng ?

Cái người tiếu tâm, thù vơ cản cha, đung đầu nói đó là ông Qui cũng đứng «thay mặt» cho làng báo Nam-kỳ ta, xưng danh lắm chăng ?

Vậy mà cái người ấy còn lam le ra «thay mặt» quốc-dân nữa...

Vậy mà cái người ấy còn đứng chung với ông Lê-quan-Trinh sáng-lập hội Nam-kỳ báo-giới liên-hiệu mới là khó cho chớ. Đ. N. N

## Quan Toàn-quyền đi kinh-lý

*(Tiếp theo trương nhứt)*

gần 1 tấc rưỡi tây. Người nhà bước ra vô lồm chồm, tuy thế mà họ chỉ lo cho heo gà mà thôi. Họ đắp một nống đất cao lên, rào lại chung quanh trong đó có một vài con heo và năm ba con gà. Đó là gia tài của họ, sống chết tử có bấy nhiêu đây.

Lúc ấy tôi trông hai bên mé kinh thấy lúa vẫn mọc xanh, ra đang mùa mùng khá lâu, nên tôi hỏi quan chủ quận sở tại rằng : « Thưa ông, lúa miết nầy trúng quá mà còn lo gì ? » Quan quận trả lời :

— Hai bên mé kinh thì như thế, chớ đi chừng đôi ba trăm thước thì ruộng chỉ là một đống cỏ mọc le the dưới nước thôi. Ngài lại tiếp rằng : « Ruộng đây thất rào cả, lúa gạo chết không lên một cây. Vì thế chánh-phủ phải xuất ra 5 ngàn gia lúa giống để phân phát cho nông - dân. » Phái, chánh-phủ đã ra ân bố thí cho dân nghèo 5.000 gia lúa giống đu gieo lại, mà rồi đây họ lấy gì ăn để sống đang cầy cấy đây ? Câu hỏi nầy tưởng chánh-phủ chưa trả lời được, mà rồi đây quan Toàn-quyền và quan Thống-Đốc khi đã được mục kích cái tình hình tới sau nầy hai ngài giải-quyết cách nào cho xong ?

Gần trót một giờ đồng hồ, chiếc Ca-nôt chạy rất ! mau mới đến chợ Thới-Hoà làng Thới-Đông. Chỗ nầy thường gọi là Cồ-đồ, khi ấy quan quận sở tại nói rằng không hiểu tai sao nơi đây lại gọi là Cồ-đồ, mà cái tên nầy vẫn có đã lâu lắm, chớ không phải sau khi xảy ra nhiều trận tranh đấu của dân tín-ngưỡng chủ-nghĩa Cong-sản mà ra. Ngài còn nhắc lại chuyện nầy lúc trước là một chỗ của đám người ở cộng-sản rất oanh liệt. Đúng 7 giờ rưỡi, quan Toàn-quyền Robin và các quan viên đến đến chợ Thới-Hoà, và đi ngay lên nhà hội « Hậu giang nông-nghiệp giới ». Một toà nhà dựa dài 157 thước và 20 thước bề ngang, lợp ngói vách và sườn bằng cây. Cái nhà đựng nầy chính là cái kho dựa lúa của hội nông-nghiệp giới Hậu Giang.

Khi quan Toàn-quyền bước vào có đủ viên chức sở tại đến tiếp rước. Kế đó, Chưởng khế Mathieu đem tàm bản đồ ruộng lúa của hội, cắt nghĩa cho ngài xem và nói rằng lúc trước nhờ đào được cái kinh Bồn-Tổng nên mới khai được nước ở trong ruộng. Hiện nay ruộng nương cũng bị nước ngập ứ nữa, nên bốn hội trù bị sẽ đào lại cái kinh Huỳnh Kỳ để nước ra rửa, thì mới có thể làm ruộng được. Kết luận lại, ông Chưởng khế Mathieu nói rằng hiện thời nông dân đã chán ngán, thất vọng về nghề nông, nên cầu phải lo sửa sang đào kinh "ấ mở nước ở trong ruộng chảy ra được, thì tư đây mới trông mong nông dân xứ nầy phần chấn lắp tục nghề mình được.

Khi hỏi đến sự thanh lập hội nầy thì ông Mathieu nói rằng : trước kia cũng vì ruộng bị nước lụt mà những người nông dân có đói ba mầu ruộng hết mong cày cấy, nên đem ruộng bán đi. Lần lần, ông đứng ra chủ trương mua hết các thứ ruộng ấy rồi đung cách đào kinh mà tư do sự cày cấy được phát đạt. Vốn hội lúc đầu mới xuất ra là 1.000.000 bạc hồi 1926 mỗi phần hùn là 100$.

Kế sau vốn được tăng lên 250.000$ nữa, nên công chung tất cả là 1 50.000$. Số ruộng của hội được 9000 mầu và lúa thâu được mỗi năm là 300.000 gia. Người tổng lý của hội là M. Emery cai quản công việc hội. Khi chưởng-khế đã cắt nghĩa cho quan Toàn-quyền xong rồi, hội bày ra một tiệc rượu để chúc mừng ngài. Ngài bưng ly rượu sâm-banh lên vừa nói « Chúng ta uống và cầu cho gia lúa được lên 2p. mỗi giạ » (nous buvons à 2p. Tiệc rượu vừa xong, ngài bên cáo từ ra về.

**Nhà ông Labasthe**

Quan Toàn-quyền đến Phụng Hiệp, liền xuống Ca nôt viếng xem Ngã bảy được ít phút liền trở lại, lên xe đi viếng làng Hélémoille.

Cái thú vị nhứt là tòa nhà ông Labasthe. Trong một khoản đất to rộng, trồng hoa quả kiểng vật mới trồng như một cái vườn mà ta được hưởng thú như vườn Bờ-rô hoặc sở bách thú, có một tòa nhà cất theo kiểu la-mã xinh đẹp vô chừng. Nhưng trong kỳ lai ai cũng nầy sanh ra cái quan niệm ngăn ngừ buồn bã, trường như cái đình thờ của người đi phá trước khi hăng lấy bầy giờ phải vào cảnh suy sụp.

Hoa kiểng ngày nay lan lộn với cỏ rung, trên con đường hai bên trồng dương, có vài mươi cây, cây có xơ ra, nào qua, nào cóng cộc nào cọc, v.v... ở đây đặc trên ngọn dương, tiếng chim con kêu nghe van trời.

*(Còn nữa)*

## Cậu Hoài-Nam nầy đâu phải kẻ bàng quan

Trong số báo *Công-Luận* hôm qua có đăng bài của tên Hoài-Nam để công kích ông Nguyễn-phan-Long. Tên Hoài-Nam nầy viết bài công kích ông Long không dám ký tên thiệt, chỉ ký biệt hiệu của va. Nhưng chung tôi biết va là Nguyễn-Hiến, hiện nay giúp việc cai quan không cho một tờ nhựt trình ở Saigon.

Bữa trước, nhơn có sự thay đổi bộ biên tập của báo nầy, va có đến nán nỉ với bổn-báo quản lý để xin làm.

Trước kia, có nhiều lần va vận động để vô làm *ở Duốc-Nhà-Nam* mà không được.

Hôm nay va công kích ông Long, tự xưng là kẻ bàng quan chớ thật va hứa-vị.

Va nhắc lại việc va đến nói chuyện với ông Long.

Thật, hồi năm ngoái, một bữa nọ vào lúc 7 giờ tối va đến nhà ông Long, mà không ai giới thiệu va trước với ông hết, nên ông khó ngăn cho nên không muốn nói chuyện với va chút nào hết.

Đối với một người ta mất, lại có vẻ khó nghị, không bao giờ đem những chuyện nên nói ra ồng nói hết, phương chi hôm ấy ông Long có nói với va cầu xin cho có người nào tri-kỷ với tôi, tôi mới đem tâm sự tanh tình ra nói mà thôi.»

Thế thì những lời ma va hứa thiệt viết trong số « *Công-Luận* » đó không còn có cái giá-trị gì nữa, mà hồng người ta dễ ý đến.

Một tờ báo mà đã tin theo lời của một hạng người như tên Hoài-Nam nầy đã biết cái giá-trị tờ báo ấy ra thế nào rồi.

## Một bầy voi rừng xuống miền Battambang

Có tin ở Cao - miên cho hay rằng có một bầy voi rừng chừng từ 60 đến 80 con xuống phá đồng ruộng trồng trỉa ở Kompong-Prées ở gần Battambang về hướng Đông con đường thuộc địa số 1 và gần bên con đường nầy.

Cách một tuần lễ nay vì dân sự ở vùng đó kêu ca nên có nhiều đoàn tay săn đến tìm nơi để săn voi.

Đã có 2 con voi bị thương và 1 con bị bắn chết.

Khi bắn được con voi nầy rồi, thì đoàn thợ săn phân bố chạy theo vì bọn voi con sống kia vì tình đồng chung mà lâm dữ.

**Một ông hổ lâm dữ**

Người ta cũng trong vùng ấy, cách xa Battambang 9 cây số có một người linh đi tuần vì một con cọp bầu bị thương hồm 10 November cách xa đường thuộc địa Cả lê người linh ấy phải bị cưa cánh tay mới được vô hai.

Có một tên dân Cao miên đi theo người linh ấy cũng vì cọp bầu bị thương nơi đầu và cánh tay.

## Ai tín

*Bổn báo mới hay tin chẳng lành rằng tụng Nguyễn-văn-Như nguyên Phó Tổng ở làng Nhơ Long đã bạt Trảnh là thân phụ của ông Nguyễn-văn-Ngọ, trí huyện hàm ở Trảnh Nguyễn-văn-Kiên và Nguyễn văn Hòa Thương chủ ở Saigon mới thất lộc ở làng Nhơ Long, hạt Trảnh.*

*Bổn báo có nhơn lời cầu chúc cho hương hồn quý đồng tiên đàng mà miễn lạc thế và phúc ấm cùng tang quyến.*

D. N. N.

## Từ Thanh-Hóa vô Nam

1-) Thuốc Bách-ứng của Hải-ngọc-Đường chữa huyết tích, ăn mà tích, bụng có cục hay đau, ăn nước độc rồi đa vàng, tỳ bụng phù nề v. v. Mỗi ve Op.25.

2-) Thuốc Vạn-bảo của Hải-ngọc-Đường chữa đau bụng, đã kiết lỵ v. v. Mỗi ve Op.25.

3-) Thuốc Cơ-xi-tán của Hải-ngọc-Đường chữa răng sưng đau lưng lay, chảy máu, xiết ăn vàng rằng hoặc mòn răng miệng hôi, v. v. Giá trẻ thông dụng. Mỗi bao Op.17.

4-) Thuốc Hóa-phong của Hải-ngọc-Đường chữa cùm cảm phát nóng, ngái rét, nhức đau, đau mình, tịt mũi, ho, nôm, mửa, oẹ; chữa trúng phong, méo mồm xếch mắt giật tay giật chơn, đờm dãi sắc sụa. Uống vào khỏi ngay.

Những thuốc trên nầy đều là hiệu nghiệm, mỗi thứ nổi tiếng đã lâu do ông Nguyễn-huy-Cư, Tú-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa.

Đại-lý trong Nam.

**THANH-THANH**

*120, Bd. de la Somme -.- Saigon*

(1254)

## VẮN TẮT

*Anh Ngôn-đàm bên Công-Luận ưa bắt bẻ báo nầy lắm.*

*Thâm chí anh còn theo đuôi bọn Nhựt Tân người Bắc mà kế cạch một bài của ông Hoàng Tâm viết một cách rất vô lối.*

*Hôm nay, chúng tôi xin chỉ giùm cho anh một cái « hở »*

*Trong bài « Bưa miếng » hôm qua, anh Ngôn đàm đem hai câu trong một bài ngụ ngôn của La Fontaine tiên sanh ra dịch, câu* Mais vandrat-on sage ensemble, *Mà anh dịch ra là : Thà người khôn về một con hơn. Chớ câu chỉ bình đẳng tự - sanh - của La Fontaine, anh miết rồi sao ?*

*Hôm nay, anh không bắt bẻ giùm bài « bưa miếng - của anh thì sao !*

*Bữa trước nầy chữ « les deux compagnons » của La Fontaine mà dịch là cặp bài trùng, đọc nghe điếc con rầy, những nhà thuật hết câu chuyện ngụ ngôn ấy mình mới hiểu cái cặp bài trùng của anh.*

*Vì ông cô anh đồng nghiệp Ô. Bảo L'Impartial kể lạch với đoàn linh kín đi thro 2 quan thủ hiến làm cho có chuyện lôi thôi xảy ra với bốn bao phái viên.*

*Cái cớ chỉ của một anh đồng nghiệp như vậy, thật đáng khinh, đáng bỉ.*

*Trong trương phu-nữ hôm nay có tin nói về sự của Slavisky mà chúng tôi gọi là Ma Slavisky ma ăn - cong sắp lớn là Mr Slavisky).*

*Trong số báo hôm qua, chúng tôi đăng tin nói việc đưng xe hơi ở ngài tư đường Catinat d'Ormay, và việc ông đốc tờ Trần-văn-Đỗ bị M. Milleville mắng rồi ông mắc tai. Sự thật thì sự của M. Milleville mắng nên xin nói rõ ra đây cho chư độc-giả biết.*


**14 năm danh tiếng**

Thuốc *Cô tinh hoàn* của nhà thuốc *Võ-đình-Dần* là một thứ thuốc bào chế rất công-phu.

Đàn ông thận hư di-tinh, mộng-tinh hượt-tinh uống 1 hộp 6 hoàn thấy hiệu nghiệm.

Người nào đã uống thuốc khác mà không hết, muốn uống *Cô-tinh Hoàn Võ-đình-Dần* thì hãy nghỉ 3 ngày trước đi, rồi uống nó mới thấy hay.

**MỚI-LẠI**

Nhưng trắng nổ to nâng.
Nỉ đen hay lộ bẩn.
Nón nỉ và nón nỉ THỔ-NHĨ-KÌ.
Các thứ áo bận lạnh.

**MY-LỢI**

*48, Rue Vannier, 48*

CHỢ-CŨ SAIGON

(1243 b)

**CẦN DÙNG**

Nhiều thợ đóng giày thiện nghệ. Hỏi tại 110 đường Catinat Saigon. (1362)

NGUYÊN NHƠN CỦA BỊNH

**MỘNG-TINH, DI-TINH VÀ HƯỢT-TINH**

A. — Bởi thợ bẩm tiên thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà gặp sắc đẹp, quấn hồn động nhi tướng hoả tùng mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ thơm đến sắc đẹp làm rối còn nơn không tự chủ động mình, chơi « cách Long-Môn » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lận độc uống thuốc ..... Tuổi còn-phụ mà thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy-suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh « Mộng-tinh », « Di-Tinh » và « Hượt-Tinh ».

1 - Nằm chiêm bao thấy mộng mị tinh xuất ra là Mộng-tinh tự như bình chứa nước đầy mà tràng. Bịnh không nặng.

2 - Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh xuất ra km thức dậy mới hay, trong mình bần thần lay chơn nhức mỏi là Di-tinh, tự như bình chứa nước nghiêng mà tràng ra, bịnh đã nặng

3 - Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, tự như bình chứa nước lăng đầy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng nước tiểu vàng tai chóm nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng đặng hình sắc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nên không điều trị để lâu ngày thấy sự hoả vượng hoả hưng lên đốt tim phổi, làm cho tim-năng phải yếu rang tắc nơi ngực thành ra bịnh hao.

*Người mắc phải 3 chứng bịnh trên hãy uống « Tam-tinh Hồi Chu 88 Thận-hoàn » (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thủ-dầu-Một thì bịnh hết dứt mà lại đặng bổ thận trang dương cố tinh ích chí, bổi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đi, chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.*

Giá mỗi hộp (uống 5 ngày) 1p.00

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG

Cách xem : Y học-đường Võ-văn-Vân bào chế THUDAUMOT

**Đá banh**

*Ngày Chúa nhựt 18 Novembre*

Tại sân vườn ông Thượng Tranh giải Heraud

15h,30 J. Conte đấu E. du Sud Arbitre M. Trung.

16h,30 Thủdầumột đấu Saigon Sports. Arbitre M. Walter.

**THUỐC TRỊ BỊNH ĐÀN BÀ**

Dùng thử, thử khỏi tốn tiền

**QUẢNG-CÁO ! QUẢNG-CÁO !**

Hai tiếng quảng cáo làm cho biết bao nhiêu người lầm lộc. Kẻ giàu như người nghèo bị cơ bịnh thì lật đật tìm thầy hoặc xem báo kiếm quảng cáo nào nói hay nói giỏi trúng chứng bịnh của mình mua mua về uống, bịnh đã không thấy giảm mà lại còn thêm.

Nói ra đây chẳng phải khoe chớ thật tình chúng tôi cha truyền con nối làm thuốc đã ba đời không phải như ai kia lượm được ít toa thuốc gia truyền rồi mở tiệm làm càng quảng cáo tưng bừng vô lối, miễn làng của mình chạy, tới cha mình đây là mán nguyện.

Chúng tôi đây lấy hiểu biết làm sẵn trường như thế mới chế ra được một món thuốc chuyên trị bịnh đàn bà hiệu nguyên cấp kỳ. Bổ có cho không người 400 người đàn bà và con gái dùng thử trăm người như một đều công nhận đó là một TIÊN DƯỢC.

Mua thuốc ở đâu là CUNG NGA BỬU KIM ĐƠN chuyên trị những chứng bịnh nầy :

1 — Đàn bà đau tử cung, tử cung sưng, tử cung trệ xuống, huyết trắng ra dầm dề, tử cung lạnh không có con.

2 — Bạch đái hạ.

3 — Đàn bà bị huyết hằng uống vào cầm lại.

4 — Cô thăng không đúng hay đau bụng mau tay chưn bấy hồi mình mẩy nhức nhối.

5 — Đàn bà hay con gái đau máu, nước da vàng vọt ăn uống không tiêu cơm ngày càng ốm.

Qui bà qui cô mắc những chứng bịnh trên đây ở xa viết thư về hỏi hay đến thương lượng.

Bổn đường xin ông bán thuốc CUNG NGA BỬU KIM ĐƠN sẵn không lấy tiền trước những bà cho chỗ ở chắc chắn chừng đăng rồi cần thật hay sẽ trả tiền phân nửa tháng hai tháng.

Kể từ nay lớn 31 Decembre CUNG NGA BỬU KIM ĐƠN sẽ bán mật lấy phân nửa tiền thôi cho những bà không cho biết chỗ ở.

Bổn đường đã chế ra thứ CỦ LÀ SU TỬ chuyên trị bà chóng hay bực nóc ai ai cũng đều biết ngày nay bổn đường chế ra thuốc CUNG NGA BỬU KIM ĐƠN nầy chuyên trị bịnh đàn bà hay hơn nữa. Thuốc nầy kỵ khi đàn bà nóng lạnh sổ mũi nhứt đầu không nên uống. Mỗi ngày uống 3 lần chia làm hai, sớm mai và chiều

*Giá một hộp 5 hườn 1$50* — *Lấy phân nửa tiền 0$75*

*Cầu cáo,*

THOẠI - DỰ - ĐƯỜNG

*135, rue de Paris, Cholon*

(1316)

**THUỐC ĐAU MẮT**

Đại-Đồng 0$20

*Trị được một cách dễ dàng các chứng nhậm mắt, mắt có máy cườm, vẩy cá. Làm cho hết đỏ sưng, sẩn, ngứa nhức, ướt ma.*

**VIÊN BỔ THẬN**

Đại Đồng 1$00

*Bổi bổ sức khoẻ cho các người, thể-tiêu các chứng như mỏi xương cốt, càng những Mộng-tinh Di-tinh.*

**BẠCH-ĐÁI-HẠ**

Đại Đồng 0$60

*Trị mau chóng và quả quyết hơn hết.*

NHÀ THUỐC

**ĐẠI-ĐỒNG**

*96 rue Pellerin 96*

SAIGON

(ở đường Trường Tiền)

Đại lý : Saigon Thanh-Thanh, Tân Tiến, Nhà thuốc Cây đuốc Lãnh Dược Hoàng-Đức Thắng — Giađịnh Trương văn Thế — Cholon Nguyễn v. Lanh, 55 phương Quế, Phan văn Thành và khắp nơi Đông Pháp. (1257)

**Cỗ kim hiếm có giá rẻ đặc-biệt**

Giấy đánh máy thật tốt (Papier pelure Perfect 8kg)

Mỗi rame 500 tờ 21x27 giá 1$00

Mỗi rame 500 tờ 20x32 giá 1$05

Còn có 500 rames mỗi thứ, kin qui-vị mua gởi thư mua nơi LÝ-CÔNG-QUẬN chủ nhân tại Soetrang. (1244)


IMP. THẠNH-MẬU 5-7 Rue de Reims Saigon — Le Gérant NGUYỄN-VĂN-SÂM